

BÁO CÁO

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023;

Trên cơ sở kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Khánh Hòa báo cáo như sau:

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP).

1. Xây dựng Chương trình THTK, CLP.

Trên cơ sở thực hiện Luật THTK, CLP năm 2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Nghị quyết số 74/NQ-QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính, Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 ban hành kèm theo Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ; và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 tỉnh Khánh Hòa tại Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. UBND tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 của tỉnh Khánh Hòa.

Theo đó, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị căn cứ Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 31/01/2023 của UBND tỉnh để xây dựng Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 cho từng ngành, lĩnh vực. Trong đó, tập trung chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ: Mỗi cấp, mỗi ngành cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như

những giải pháp, biện pháp cần thực hiện ngay trong năm 2023 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đặt ra; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ khi có thông tin phát hiện lãng phí để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí; thực hiện công khai trong THTK, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý, UBND tỉnh quan tâm đến hiệu quả, chất lượng chuyên môn đạt hiệu quả cao nhưng phải gắn liền với việc THTK, CLP nhằm thực hiện chi tiêu hợp lý. Triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về công khai tài chính. Thường xuyên theo dõi, đánh giá tình hình, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc hoặc báo cáo lên các cấp có thẩm quyền để xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

Với mục tiêu trong năm 2023 là thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THTK, CLP trong các lĩnh vực, đưa công tác THTK, CLP trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đảm bảo giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy quá trình phục hồi và tăng trưởng kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Về công tác tuyên truyền.

Để đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác THTK, CLP trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên, liên tục thực hiện tuyên truyền, phổ biến quán triệt Luật THTK, CLP năm 2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các văn bản chỉ đạo của Trung ương đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các tầng lớp nhân dân và doanh nghiệp bằng nhiều hình thức khác nhau như: thông qua Hội nghị, cổng thông tin điện tử của tỉnh, của các cơ quan, đơn vị; báo, đài. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành nhiệm vụ thường xuyên, nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ và sâu rộng về ý

thức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các tệ nạn tham nhũng, lãng phí. Trên cơ sở quán triệt chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng chương trình hành động nêu rõ các biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí phải gắn liền với cải cách hành chính, mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản, tiết kiệm trong chi tiêu hành chính.

Đồng thời, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác điều hành quản lý, kiên quyết không tổ chức các cuộc họp không thật sự cần thiết; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các đối tượng chính sách, người nghèo khó khăn. Theo đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn bám sát theo kế hoạch kinh phí được giao, đồng thời trong quá trình thực hiện có sự phối hợp, lồng ghép giữa các bộ phận chuyên môn, đảm bảo tiết kiệm tối đa kinh phí.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa tuyên truyền các nội dung chương trình của Trung Ương, của tỉnh, của các ngành, các cấp về công tác Phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các tập thể, cá nhân điển hình trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh; đồng thời phê phán những hành vi tham nhũng, lãng phí gây thiệt hại về tài sản của nhà nước, của nhân dân. Thực hiện được nhiều chuyên mục, chuyên đề, tin, bài trên sóng phát thanh - truyền hình để tuyên truyền các nội dung có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Bình quân mỗi tháng có từ 01 chuyên mục, chuyên đề tuyên truyền trên sóng truyền hình và 15 tin, 2 chuyên mục, chuyên đề trên sóng phát thanh về lĩnh vực này. Ngoài ra còn tuyên truyền trong các bản tin thời sự hằng ngày. Nội dung cụ thể, gồm:

- Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Tuyên truyền những cách làm hay, kinh nghiệm từ đơn vị, ngành, cũng như một số giải pháp quan trọng trong việc Phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm trong sản xuất, phát triển kinh tế, chống thất thoát tài sản của Nhà nước, tăng hiệu quả và năng suất lao động trong các cơ quan, xí nghiệp, doanh nghiệp.

- Phản ánh những kiến nghị của nhân dân, cử tri và trả lời của các cơ quan, ban ngành chức năng về những dự án, chính sách còn vướng mắc ... góp phần phát hiện kịp thời những biểu hiện tiêu cực trong việc thực hiện các chương trình liên quan đến đời sống của nhân dân.

Nhìn chung công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh đã đạt được những kết quả nhất định, có tác động tích cực đến các hoạt động cũng như đời sống của cán bộ, nhân dân trong tỉnh.

Công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm,

chống lãng phí có tác động tích cực đến các hoạt động cũng như đời sống của cán bộ, nhân dân trong tỉnh. Nội dung tuyên truyền tương đối phù hợp với từng thời điểm, từng đối tượng, đáp ứng được nhu cầu về những vấn đề mà người dân quan tâm hoặc đang vướng mắc.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật liên quan đến THPT, CLP.

Tập trung chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước nhằm bảo đảm việc sử dụng ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả, tập trung nguồn lực cho phát triển kinh tế và an sinh xã hội; kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về giá, việc đăng ký, kê khai, niêm yết giá và bán theo giá niêm yết; xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giá cả, thị trường nhằm ngăn chặn đầu cơ, găm hàng, thao túng thị trường, tăng giá bất hợp lý; chống buôn lậu, đầu cơ tăng giá, cạnh tranh không lành mạnh; triển khai thanh tra diện rộng về quản lý, sử dụng đất, bảo vệ môi trường tại các địa phương nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về sử dụng đất, gây ô nhiễm môi trường,...

Năm 2023, toàn ngành Thanh tra trên địa bàn tỉnh đã triển khai 64 cuộc thanh tra hành chính; trong đó, kỳ trước chuyển sang 11 cuộc và 53 cuộc triển khai trong kỳ (gồm: 56 cuộc theo kế hoạch và 08 cuộc đột xuất); đã ban hành 43 kết luận thanh tra tại 77 đơn vị. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền 22.225,6 triệu đồng; trong đó kiến nghị xử lý thu hồi nộp ngân sách nhà nước 17.143,4 triệu đồng; kiến nghị chấn chỉnh, xử lý khác với số tiền 5.082,2 triệu đồng; kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với 02 tổ chức và 01 cá nhân; xử lý kỷ luật 05 cá nhân; kiến nghị kiểm điểm, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm 46 tổ chức và 43 cá nhân.

Chủ yếu là các hành vi sai phạm trong công tác lập, thẩm tra, thiết kế dự toán, tính sai khối lượng thiết kế dự toán, dẫn đến tăng dự toán; Chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật về ĐTXD như việc xác định tổng mức đầu tư; chấp hành các bước thiết kế trong triển khai dự án; tính toán tiên lượng và chấp hành giá của các đơn vị tư vấn lập thiết kế và bản vẽ thi công không chính xác, thiếu chặt chẽ làm sai lệch giá trị gói thầu; quá trình triển khai thi công và công tác nghiệm còn xảy ra sai phạm; tính sai chi phí tư vấn công trình, sai khối lượng theo hồ sơ thiết kế dự toán, thanh quyết toán sai chi phí vật liệu và khối lượng thực tế hiện trường thi công; sai phạm, thất thoát trong lĩnh vực đầu tư xây dựng trụ sở làm việc; chi phụ cấp ưu đãi ngành; chi lương, phụ cấp sai quy định...

Các sai phạm nêu trên đều được kiến nghị xử lý tài chính và xử lý hành chính theo đúng quy định pháp luật và đã có thông báo chỉ đạo, xử lý của Chủ tịch UBND tỉnh. Tất cả các tổ chức có hành vi vi phạm nêu tại các kết luận thanh tra đều được kiến nghị xử lý theo đúng quy định pháp luật. Hiện các đơn vị có sai phạm đã tiến hành kiểm điểm trách nhiệm, rút kinh nghiệm đối với những hành vi sai phạm được phát hiện qua công tác thanh tra.

(Chi tiết theo Phụ lục 06 đính kèm)

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1. THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

Năm 2023, ngoài việc tiếp tục thực hiện các chính sách, định mức, tiêu chuẩn của Trung ương và địa phương đã ban hành còn hiệu lực, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về THTK, CLP, thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về tiêu chuẩn, chế độ, định mức trong từng lĩnh vực, cập nhật kịp thời để tham mưu sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp, làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản, tài nguyên của Nhà nước được chặt chẽ, đảm bảo quy định của Luật THTK, CLP. Việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND được thực hiện khi có đề xuất của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền (căn cứ vào văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên để đề xuất) và được tiến hành theo 2 giai đoạn, giai đoạn lập đề nghị và giai đoạn soạn thảo, ban hành văn bản. Các cơ quan tham mưu ban hành văn bản tuân thủ chặt chẽ quy trình theo Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung tại luật số 63/2020/QH14), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Nhìn chung, hoạt động soạn thảo, xây dựng văn bản của các sở, ngành được triển khai theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ, thời gian luật định. Các văn bản QPPL trước khi được HĐND tỉnh thông qua, đều được thẩm định nghiêm túc, có chất lượng.

Trong năm 2023, căn cứ theo thẩm quyền, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định hoặc trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết liên quan đến phát triển kinh tế xã hội, quản lý tài chính ngân sách, đầu tư công, tiêu chuẩn, chế độ, định mức thực hiện trên địa bàn tỉnh. Kết quả ban hành văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh như sau:

- Số Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành: 16 văn bản
- Số Quyết định của UBND tỉnh ban hành: 26 văn bản

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp cập nhật kịp thời, đầy đủ 42 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong năm (gồm 26 Quyết định, 16 Nghị quyết) vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo đúng quy định.

2. THTK, CLP trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước.

- Về công tác xây dựng dự toán: Dự toán được xây dựng và giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo đúng quy định của Luật NSNN trên cơ sở bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phù hợp với khả năng ngân sách và nhiệm vụ, hoạt động trọng tâm của từng cơ quan, đơn vị, đảm bảo đúng nguyên tắc, tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả. Nguồn dự phòng ngân sách đã được quản lý một cách chặt chẽ, chi đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Về công khai tài chính: Căn cứ quy định về công khai tài chính của Bộ Tài chính như: Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 hướng dẫn thực hiện Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện tốt công tác công khai ngân sách và đã tổ chức công khai bằng các hình thức như: Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị (thời gian niêm yết ít nhất là 90 ngày, kể từ ngày niêm yết); đăng tải trên cổng thông tin điện tử; công bố trong Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách tỉnh hàng năm đúng thời gian quy định, cụ thể:

+ Quyết định số 3700/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 về việc công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2021;

+ Quyết định số 3701/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023;

- Về công tác chấp hành dự toán ngân sách: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã chủ động phân bổ, sử dụng kinh phí được giao đáp ứng kịp thời yêu cầu, nhiệm vụ quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát; chấp hành nghiêm chế độ, định mức, tiêu chuẩn chi tiêu; tổng hợp, báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách đúng thời gian quy định.

Các đơn vị, địa phương đã chủ động sắp xếp điều hành chi trong phạm vi dự toán được giao, điều chỉnh giảm các nhiệm vụ chi không thực hiện bố trí sang các nhiệm vụ chi mới trong cùng đơn vị hoặc giữa các đơn vị với nhau, triệt để tiết kiệm các nhiệm vụ chi không cần thiết. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh đã quyết liệt triển khai các biện pháp tiết kiệm trong quản lý NSNN, như: Tăng cường quản lý thu, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm, gian lận, trốn lậu thuế; thực hiện các biện pháp thu hồi nợ đọng; đồng thời tiếp tục đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính để tiết kiệm thời gian, giảm chi phí cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp nộp thuế. Phần đầu hoàn thành dự toán thu NSNN theo dự toán được Chính phủ và HĐND tỉnh thông qua. Thực hiện giảm tối đa chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tổ chức lễ hội, sử dụng điện, nước, chi phí văn phòng, sách báo, tạp chí. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương điều hành ngân sách bám sát dự toán được giao, bổ sung kịp thời cho ngân sách cấp dưới, đảm bảo đầy đủ nguồn đáp ứng các nhiệm vụ chi, chi tiêu đúng mục đích, đúng quy định của Nhà nước. Việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của các cơ quan, Ban ngành, UBND các cấp phải gắn với các biện pháp THTK, CLP, đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN từ khâu lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán NSNN chặt chẽ.

Theo báo cáo của các sở, ngành, địa phương số kinh phí tiết kiệm được năm 2023 là 102.676 triệu đồng, tăng so với năm 2022 là 16.714 triệu đồng (*Chi tiết theo phụ lục 01 và phụ lục 07 đính kèm*).

Năm 2023 đã thực hiện điều chỉnh giảm dự toán của các cơ quan, đơn vị và tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách tỉnh với tổng số tiền 123.495 triệu đồng, cụ thể: Giảm dự toán 2023 thông qua rà soát, kiểm tra Quyết toán với số tiền 11.243 triệu đồng (tăng so với năm 2022 là 5.756 triệu đồng); Giảm dự toán do giảm biên chế 2023 là 778 triệu đồng (chỉ tiêu này giảm so với năm 2022 là 3.076 triệu đồng) và cắt giảm tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên là 111.474 triệu đồng (chỉ tiêu này tăng so với năm 2022 là 13.546 triệu đồng) (*Chi tiết theo phụ lục 02, 03 và 07 đính kèm*).

Bên cạnh những mặt đạt được trong việc lập, quản lý điều hành dự toán, tuy nhiên, qua công tác quyết toán chi ngân sách địa phương năm 2022 vẫn còn tồn tại một số hạn chế như sau:

+ Trong quá trình xây dựng dự toán nhiều đơn vị, địa phương lập dự toán chưa khoa học, chưa sát thực tế dẫn đến số hủy dự toán lớn gây lãng phí trong phân bổ dự toán, trong đó một số lĩnh vực có số hủy dự toán chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi ngân sách như: sự nghiệp khoa học công nghệ (chiếm 24,7% tổng chi sự nghiệp khoa học công nghệ), bảo vệ môi trường (chiếm 8,3% tổng chi bảo vệ môi trường), sự nghiệp kinh tế (chiếm 11,5% tổng chi sự nghiệp kinh tế).

+ Tỷ lệ giải ngân chi đầu tư phát triển từ nguồn dự toán giao đầu năm đạt 71,6% chưa đạt mục tiêu đề ra của tỉnh là từ 95% - 100% do một số nguyên nhân đã phân tích nêu trên. Ngoài ra, số chi từ nguồn chuyển nguồn năm trước chuyển sang đạt chưa cao (số chuyển nguồn vốn đầu tư ngân sách cấp tỉnh năm 2021 chuyển sang năm 2022 là 1.381.074 triệu đồng, số giải ngân là 1.039.477 triệu đồng, bằng 75,3% tổng số chuyển nguồn). Bên cạnh đó, bố trí kế hoạch vốn cho một số dự án chưa lường được khả năng thực hiện dẫn đến phải thực hiện điều chỉnh giảm 100% vốn, một số dự án giải ngân dưới 50% phải kéo dài thời gian thực hiện.

+ Còn thực hiện điều chỉnh dự toán đã giao cho các đơn vị sau ngày 15/11 không đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 53 Luật Ngân sách nhà nước và khoản 3 Điều 46 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Về cơ chế tự chủ tài chính: Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp phát huy hiệu quả, kết quả thu sự nghiệp ngày càng tăng. Theo báo cáo của các sở, ngành, địa phương đã có 636/636 đơn vị sự nghiệp được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và tất cả các cơ quan nhà nước đã thực hiện tự chủ kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ. Đến thời điểm báo cáo toàn tỉnh có 39 đơn vị

sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên, trong đó có 08 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư. Các cơ quan, đơn vị đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản theo quy định. Số kinh phí tiết kiệm được dùng để tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; chi khen thưởng; phúc lợi; phát triển hoạt động sự nghiệp. Qua đó, đã nâng cao ý thức về THPT, CLP của cán bộ công chức, viên chức trong việc sử dụng ngân sách nhà nước. Trong thời gian tới sẽ hướng đến việc giao quyền tự chủ hơn nữa cho các đơn vị sự nghiệp công lập, giao dự toán kinh phí gắn với chất lượng, số lượng, khối lượng nhiệm vụ đầu ra; tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, tăng cường thu hút đầu tư, cơ cấu lại ngân sách nhà nước, bố trí thêm nguồn lực để chăm lo cho các đối tượng chính sách...

3. THPT, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước.

- Về đề xuất xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô: Đến thời điểm tháng 11/2023, UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính phối hợp các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, UBND cấp huyện thực hiện rà soát, đề xuất xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung, xe ô tô chuyên dùng (theo quy định tại Nghị định 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ).

- Việc thanh lý, điều chuyển, mua sắm xe ô tô: Trong năm 2023, UBND tỉnh ban hành Quyết định bán 03 xe ô tô, mua sắm mới 09 xe ô tô, thanh lý 09 xe ô tô và tham mưu xử lý một số nội dung khác liên quan đến việc sử dụng xe ô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Việc thực hiện mua sắm tập trung theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 07/3/2019 của UBND tỉnh: UBND tỉnh giao Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản triển khai thực hiện ổn định theo hướng dẫn của Sở Tài chính tại Công văn số 3884/STC-QLG&CS ngày 01/11/2019; đồng thời, trong năm 2023, UBND tỉnh đã cho phép các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện việc mua sắm máy móc, thiết bị thuộc danh mục mua sắm tập trung từ nguồn kinh phí bổ sung trong năm (theo công văn số 5864/UBND-KT ngày 15/6/2023 của UBND tỉnh), đảm bảo số lượng theo quy định.

- Về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức: Triển khai thực hiện Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND và Quyết định 14/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021; UBND tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Công văn số 8287/UBND-KT ngày 31/8/2022 hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng và tiêu chuẩn, định mức sử dụng tiện tích công trình sự nghiệp. Căn cứ hướng dẫn của UBND tỉnh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đã thực hiện việc ban hành tiêu chuẩn, định mức theo thẩm quyền được phân cấp.

Nhìn chung, các cơ quan, tổ chức đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh đã thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước theo đúng thẩm quyền quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính

phủ, Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh.

4. THPT, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng.

4.1 Tình hình triển khai thực hiện các quy định của luật đầu tư công, luật doanh nghiệp, các nghị định của chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành

a) Về triển khai Luật đầu tư công:

UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại các Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 02/6/2023, 32/NQ-HĐND ngày 21/7/2023, 71/NQ-HĐND ngày 11/10/2023. Việc bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã đảm bảo nguyên tắc phân bổ và thứ tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh về phân cấp nhiệm vụ chi các cấp ngân sách; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025.

Công tác thẩm định, phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

b) Về triển khai Luật Đầu tư:

Căn cứ quy định của Luật Đầu tư, Nghị định và Thông tư hướng dẫn liên quan, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư, các Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành trong quá trình hướng dẫn Nhà đầu tư lập hồ sơ, thẩm định hồ sơ cấp mới, điều chỉnh dự án đầu tư có vốn ngoài ngân sách thuộc phạm vi theo dõi, quản lý.

Thực hiện theo nội dung kết luận của Ủy ban kiểm tra Trung ương, đối với những dự án đầu tư chậm tiến độ thực hiện dự án, chậm tiến độ sử dụng đất, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiến hành kiểm tra, rà soát và chuyển thông tin để Cục Thuế tỉnh xem xét, thu hồi số tiền miễn giảm ưu đãi đầu tư mà Nhà đầu tư đã được hưởng (nếu dự án không duy trì việc đáp ứng đủ điều kiện được miễn giảm ưu đãi đầu tư).

c) Về triển khai Luật doanh nghiệp:

Đến thời điểm báo cáo, số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới là 1.587 doanh nghiệp, giảm 6,26% so với cùng kỳ năm trước; đăng ký hoạt động chi nhánh là 133, văn phòng đại diện là 62, địa điểm kinh doanh là 710. Tổng số lượng doanh nghiệp quay trở lại hoạt động là 683 doanh nghiệp; số lượng doanh

nghiệp tạm ngừng hoạt động là 1.554 doanh nghiệp, tăng 3,4% so với cùng kỳ năm trước; số lượng doanh nghiệp đã giải thể là 252 doanh nghiệp, giảm 15,73% so với cùng kỳ năm trước. Số liệu về doanh nghiệp giải thể giảm thể hiện sự khôi phục tình hình kinh doanh sau dịch bệnh Covid-19 của các doanh nghiệp.

4.2 Về công tác tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công

Kế hoạch đầu tư công năm 2023 đã được tổ chức triển khai thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công; theo đó, danh mục dự án được bố trí kế hoạch vốn năm 2023 thuộc danh mục đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 đã được HĐND tỉnh thông qua và đã hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.

Căn cứ các Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 19/12/2022, 3539/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 và 3578/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh đã giao chi tiết kế hoạch vốn cân đối ngân sách địa phương và vốn ngân sách trung ương năm 2023 để các đơn vị chủ đầu tư triển khai thực hiện các dự án trong năm; đồng thời hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố phân bổ vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn vốn phân cấp.

Trong quá trình thực hiện, UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thường xuyên đôn đốc, có văn bản đề nghị, đồng thời làm việc trực tiếp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh định kỳ hàng tháng về tình hình giải ngân vốn đầu tư công, kết quả xử lý các khó khăn, vướng mắc thuộc nhiệm vụ của các Sở chuyên ngành, đồng thời thực hiện rà soát, tham mưu UBND tỉnh điều chuyển kế hoạch vốn năm 2023 của các dự án chậm tiến độ sang các dự án khác theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Về kết quả xử lý nợ đọng XDCB:

- Đối với nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn ngân sách tỉnh: tính đến 31/12/2022, nợ đọng XDCB là 4.704 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách trung ương là 724 triệu đồng, vốn ngân sách tỉnh là 3,958 tỷ đồng.

+ Có 04 công trình được bố trí vốn NSTW có nợ đọng XDCB, gồm: (1) Đường vào trung tâm chính trị - hành chính xã Ninh Lộc với nợ đọng XDCB là 363 triệu đồng; (2) Kè thôn Quang Đông đoạn từ nhà bà Lộc đến nhà ông Có với nợ đọng XDCB là 122 triệu đồng; (3) Kè thôn Phú Nghĩa đoạn từ nhà ông Chín Cáp đến nhà ông Chánh với nợ đọng XDCB là 112 triệu đồng; (4) Kè thôn Phú Nghĩa đoạn từ Bến Đình đến nhà bà Hiệp với nợ đọng XDCB là 127 triệu đồng. Đây là các công trình được bố trí vốn từ nguồn NSTW thuộc Chương trình kiên cố hoá kênh mương và đường GTNT giai đoạn 2016-2020 và các công trình khắc phục mưa lũ năm 2020 được bố trí vốn từ nguồn dự phòng

NSTW năm 2020; hiện nay ngân sách trung ương không tiếp tục bố trí nguồn vốn cho các dự án này nữa. Vì vậy, UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì làm việc với UBND thị xã Ninh Hòa bố trí vốn từ nguồn ngân sách thị xã để trả nợ cho các công trình.

+ Có 02 công trình được bố trí vốn ngân sách tỉnh có nợ đọng XDCB, gồm: (1) Trụ sở làm việc Hạt kiểm lâm Khánh Sơn với nợ đọng XDCB là 999 triệu đồng; (2) Kè bờ suối khu vực Tà Gụ đoạn qua khu dân cư thôn Tà Gụ xã Sơn Hiệp với nợ đọng XDCB là 57 triệu đồng. Hiện nay, các chủ đầu tư đang thực hiện thủ tục phê duyệt quyết toán đầu tư hoàn thành các dự án theo quy định. Trên cơ sở quyết định phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án, Sở Tài chính sẽ tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn trả nợ quyết toán cho các công trình.

- Đối với nguồn vốn ngân sách cấp huyện, xã: theo xác nhận của Kiểm toán Nhà nước về kiểm toán ngân sách địa phương năm 2022, nợ đọng XDCB thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện, xã là 11,609 tỷ đồng. Theo đó, UBND cấp huyện, xã có trách nhiệm bố trí nguồn vốn được phân cấp để trả nợ XDCB cho các công trình theo quy định.

Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn

Đến ngày 30/10/2023, so với kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao, tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 đạt 53,9%. So với kế hoạch vốn được UBND tỉnh Khánh Hòa giao thực tế¹, tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 đạt 62,8%. Chi tiết giải ngân theo từng nguồn vốn như sau:

- Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương (bao gồm: nguồn XDCB tập trung, Nguồn vốn từ nguồn thu tiền SDD, Nguồn vốn từ nguồn thu XSKT): giải ngân đạt 70,4% kế hoạch.

- Nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu (vốn trong nước, không bao gồm vốn của các Chương trình MTQG): giải ngân đạt 57,9% kế hoạch; nguồn vốn Trung ương bố trí cho các chương trình mục tiêu quốc gia: giải ngân đạt 76,5% kế hoạch.

- Nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (cấp phát từ ngân sách Trung ương): giải ngân đạt 9,4% kế hoạch.

- Nguồn vốn đầu tư từ nguồn bội chi (nguồn vốn này là vay lại Chính phủ để thực hiện các dự án ODA): giải ngân đạt 11,3%.

Một số nguyên nhân dẫn đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công chậm như sau:

- Nguyên nhân khách quan:

¹ Không bao gồm nguồn chưa phân bổ là 1.000 tỷ đồng thuộc nguồn trái phiếu chính quyền địa phương.

+ Nguồn vốn trái phiếu chính quyền địa phương chưa phân bổ là 1.000 tỷ đồng. Thực tế hiện nay tỉnh chỉ đang ở bước thực hiện thủ tục xây dựng Đề án sơ bộ phát hành Trái phiếu chính quyền địa phương tỉnh Khánh Hòa năm 2023 theo quy định.

+ Hiện nay, các Bộ, ngành Trung ương chưa ban hành tiêu chuẩn, định mức liên quan đến ngành, lĩnh vực được phân công quản lý để làm cơ sở lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư cho các dự án không có cấu phần xây dựng theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Đầu tư công và khoản 4 Điều 27 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ; vì vậy gây khó khăn cho địa phương trong công tác triển khai thực hiện thủ tục đầu tư các dự án, trong đó có các dự án thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục dạy nghề thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội².

+ Vương mắc của các dự án sử dụng nguồn vốn ODA cấp phát và vốn vay lại Chính phủ: Dự án Tăng cường khả năng chống chịu của nông nghiệp quy mô nhỏ với an ninh nguồn nước do biến đổi khí hậu khu vực Tây Nguyên và Nam Trung Bộ - Tỉnh Khánh Hòa sử dụng nguồn vốn ODA cấp phát. Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; công văn số 236/TTgCN ngày 11/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương lập Quy hoạch chung đô thị mới tại huyện Cam Lâm và Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị; để tránh chồng chéo về quy hoạch, lãng phí nguồn lực đầu tư, UBND tỉnh Khánh Hòa đã tổ chức rà soát và thống nhất đề xuất Bộ Nông nghiệp và PTNT, BQL Trung ương các dự án Thủy lợi (CPO) cho phép điều chỉnh địa điểm thực hiện dự án Tăng cường khả năng chống chịu của nông nghiệp quy mô nhỏ với an ninh nguồn nước do biến đổi khí hậu khu vực Tây Nguyên và Nam Trung Bộ - Tỉnh Khánh Hòa từ huyện Cam Lâm sang huyện Khánh Vĩnh tại các văn bản 3526/UBND-KT ngày 22/4/2022, 1417/UBND-KT ngày 20/02/2023. Đến thời điểm hiện tại, UBND tỉnh Khánh Hòa mới nhận được ý kiến thống nhất của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Thông báo số 3836/TB-BNN-VP ngày 16/6/2023; của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 5974/BKHĐT-KTĐN ngày 27/7/2023 và của Chương trình phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) tại Việt Nam theo thư ngày 17/10/2023 và hiện nay đang chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương, điều chỉnh quyết định đầu tư dự án mới có cơ sở triển khai theo quy định.

² Hiện nay, chỉ mới có Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tiêu chuẩn, định mức về lập, quản lý chi phí dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin theo Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT, Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 và Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019. Còn lại đối với các ngành, lĩnh vực khác như y tế, giáo dục, dạy nghề,... chưa có hướng dẫn thực hiện.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Về bồi thường giải tỏa: Mặc dù chính quyền các cấp đã có nhiều cố gắng trong chỉ đạo đối với công tác giải phóng mặt bằng của các dự án trên địa bàn tỉnh, tuy nhiên công tác kiểm đếm, thẩm định và phê duyệt đơn giá, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án vẫn còn chậm, kéo dài thời gian ảnh hưởng tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn.

+ Thủ tục đầu tư của các dự án còn thực hiện chậm, dẫn đến việc phân bổ kế hoạch vốn năm 2023 chậm, nhất là các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội³, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới⁴, các dự án đầu tư công trọng điểm của tỉnh⁵.

+ Vướng mắc của các dự án sử dụng nguồn vốn ODA cấp phát và vốn vay lại Chính phủ: Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án thành phố Nha Trang sử dụng nguồn vốn ODA cấp phát và vốn vay lại Chính phủ năm 2023. Tiến độ triển khai dự án chậm do công tác giải phóng mặt bằng gặp nhiều vướng mắc. Theo ý kiến của Đoàn công tác Ngân hàng Thế giới, tỉnh Khánh Hòa hiện đang phải thực hiện rà soát, điều chỉnh và phê duyệt lại đối với Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, đồng thời giải quyết kiến nghị đơn khiếu nại của các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án để có cơ sở tiếp tục triển khai công tác giải phóng mặt bằng của dự án. Bên cạnh đó, Ngân hàng Thế giới đã quyết định chấm dứt tài trợ 02 hạng mục thuộc hợp phần 2 của dự án.

4.3 Về tình hình triển khai các dự án trọng điểm

Trong năm 2023, tỉnh đã tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thực hiện để sớm hoàn thành một số dự án trọng điểm của tỉnh như: Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang (đi vào hoạt động trong tháng 6/2023); Đường D30 – Kết nối đường 23 tháng 10 với đường Võ Nguyên Giáp (dự kiến hoàn thành trong năm 2023); Đường Tỉnh lộ 3 (đã hoàn thành, đang thực hiện thủ tục nghiệm thu bàn giao quản lý đưa vào sử dụng); Đường Tỉnh lộ 2 (đã thi công đạt 95% khối lượng, dự kiến hoàn thành trong năm 2023); Nút giao thông Ngọc Hội, thành phố Nha Trang (đã hoàn thành và thông tuyến 02 chiều của nhánh N1, N2, N3 và phạm vi vòng xuyên; riêng nhánh N4 hiện đang thực hiện công tác GPMB,

³ Dự án Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang được UBND tỉnh phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 1455/QĐ-UBND ngày 28/6/2023; Dự án đầu tư Trung tâm Y tế thị xã Ninh Hòa và Trung tâm y tế huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa được UBND tỉnh phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 1441/QĐ-UBND ngày 26/6/2023; Dự án đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa được UBND tỉnh phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 01/6/2023.

⁴ Nguyên nhân thực hiện thủ tục đầu tư chậm là do tỉnh Khánh Hòa đang triển khai lập nhiều quy hoạch nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 nên một số xã thuộc phạm vi lập các quy hoạch nêu trên phải thực hiện rà soát điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ và danh mục đầu tư nhằm đảm bảo đầu tư hiệu quả, tránh đầu tư trùng lặp, lãng phí.

⁵ Dự án Cung Xây dựng Cung Văn hóa Thiếu nhi tỉnh Khánh Hòa được UBND tỉnh phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 24/8/2023.

dự kiến thi công hoàn thành trước ngày 02/9/2024);... Đồng thời, tỉnh cũng đã tích cực, chủ động phối hợp với các Bộ, ngành trung ương đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm của quốc gia triển khai trên địa bàn tỉnh như: Dự án thành phần ĐTXD đoạn Nha Trang – Cam Lâm (đã hoàn thành trong tháng 9/2023); Dự án thành phần ĐTXD đoạn Cam Lâm – Vĩnh Hảo (đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, hiện đang triển khai thi công dự án dự kiến hoàn thành trong Quý I/2024); Dự án thành phần ĐTXD đoạn Vân Phong – Nha Trang (đang triển khai công tác GPMB đạt khoảng 90%, đã khởi công ngày 01/01/2023, hiện đang triển khai thi công dự kiến hoàn thành trong năm 2025); Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột (đã bàn giao mặt bằng được hơn 73%, hiện đang triển khai thi công và dự kiến hoàn thành dự án trong năm 2026); Dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các Quốc lộ “Xây dựng mới Cầu Xóm Bống” (đã hoàn thành trong tháng 9/2023).

Bên cạnh đó, tỉnh cũng đã đẩy nhanh tiến độ triển khai thủ tục đầu tư đối với một số dự án trọng điểm, mang tính động lực như: Dự án Đường giao thông từ Quốc lộ 27C đến đường tỉnh ĐT.656 tỉnh Khánh Hoà - kết nối tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Ninh Thuận⁶; Dự án Đường giao thông liên vùng huyện Diên Khánh⁷; Tuyến đường ven biển từ xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh đi thị xã Ninh Hòa⁸; Mở rộng, nâng cấp đường quốc lộ 26B⁹; Nâng cấp, mở rộng Cải tạo Tuyến Tỉnh lộ 1B (đoạn từ Công ty TNHH Đóng tàu Hyundai Việt Nam đến Ninh Tịnh, thị xã Ninh Hòa)¹⁰; Cung Văn hóa Thiếu nhi tỉnh¹¹; Xây dựng Trụ sở làm việc Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh¹²; Xây dựng bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hoà trở thành Bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung bộ¹³;...

⁶ Dự án đã được Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư dự án tại Nghị quyết số 92/2023/QH15 ngày 20/6/2023; hiện đang triển khai bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư, theo kế hoạch sẽ phê duyệt hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi dự án trước ngày 31/12/2023.

⁷ Dự án đã được HĐND phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 30/3/2023, hiện đang triển khai bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi.

⁸ Dự án đã hoàn thành công tác thẩm định hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, dự kiến trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Kỳ họp thứ 12.

⁹ UBND tỉnh đã có văn bản số 9068/UBND-XDND ngày 05/9/2023 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất dự án đề nghị giao UBND cấp tỉnh làm cơ quan chủ quản và được phép cân đối, sử dụng nguồn vốn đầu tư tư ngân sách địa phương để thực hiện dự án (khác so với quy định tại khoản 9 Điều 9 Luật Ngân sách Nhà nước và khoản 3 Điều 48 Luật Giao thông đường bộ). Hiện nay, dự án được triển khai lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, sau khi trung ương có văn bản thống nhất đối với nội dung đề xuất theo văn bản số 9068/UBND-XDND nêu trên, tỉnh sẽ hoàn thiện thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư dự án theo quy định.

¹⁰ Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 11/10/2023, hiện đang triển khai bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi.

¹¹ Hiện nay đang triển khai thủ tục đấu thầu.

¹² Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt Phương án kiến trúc tại Quyết định số 2337/QĐ-UBND ngày 29/9/2023; hiện công tác lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

¹³ Hiện nay, tỉnh đang hoàn thiện lại Đề án Xây dựng bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hoà trở thành Bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung bộ theo ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương. Sau khi Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tỉnh sẽ triển khai thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư dự án theo quy định.

4.4 Về tình hình tiến độ triển khai các quy hoạch quan trọng trên địa bàn tỉnh:

Hiện nay, tỉnh Khánh Hòa đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 29/3/2023 và Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế Vân Phong đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 298/QĐ-TTg ngày 27/3/2023.

Đối với Quy hoạch chung Đô thị mới Cam Lâm đến năm 2045 và Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040: UBND tỉnh đã hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo Bộ Xây dựng trình phê duyệt.

4.5 Về quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ

- Trong năm 2023, UBND tỉnh ban hành Quyết định giao 01 cơ sở nhà, đất là Trụ sở làm việc cũ Bảo hiểm xã hội Vạn Ninh, số 64 thị trấn Vạn Giã cho Ban Quản lý dự án các CTXD Vạn Ninh làm cơ sở hoạt động sự nghiệp (tại Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 16/01/2023).

- UBND tỉnh ban hành Quyết định điều chuyển đối với 05 cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, trong đó:

+ Điều chuyển 01 cơ sở nhà, đất số 185 Thống Nhất, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang từ Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh sang Đoàn ca múa Nhạc Hải Đăng quản lý, sử dụng (tại Quyết định số 2719/QĐ-UBND ngày 13/11/2023);

+ Điều chuyển 02 cơ sở nhà, đất của đơn vị thuộc UBND thành phố Cam Ranh quản lý, sử dụng (gồm: cơ sở nhà, đất là Trường Mầm non Cam Phước Đông (điểm phụ 5), thôn Hòa An, xã Cam Phước Đông sang UBND xã Cam Phước Đông quản lý, sử dụng để làm nhà sinh hoạt văn hóa thôn Hòa An (tại Quyết định số 2371/QĐ-UBND ngày 05/10/2023); cơ sở nhà, đất là Trường mầm non Cam Lợi (cơ sở 3), Tổ dân phố Lợi Thịnh, phường Cam Lợi sang UBND phường Cam Lợi quản lý, sử dụng để làm khu sinh hoạt văn hóa TDP Lợi Thịnh (tại Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 05/10/2023));

+ Điều chuyển 02 cơ sở nhà, đất của đơn vị thuộc UBND huyện Khánh Vĩnh quản lý, sử dụng (gồm: cơ sở nhà, đất là cơ sở 02 Trường Tiểu học Giang Ly tại thôn Gia Rích và thôn Gia Lố xã Giang Ly sang UBND xã Giang Ly quản lý, sử dụng làm Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã và nhà cộng đồng thôn Gia Lố (tại 02 Quyết định số 1614/QĐ-UBND và 1615/QĐ-UBND ngày 14/7/2023).

- UBND tỉnh ban hành Quyết định chuyển giao nhà, đất về địa phương để quản lý, xử lý đối với 69 cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, địa phương (gồm: 04 cơ sở nhà, đất của đơn vị thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội (Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 14/6/2023); 08 cơ sở nhà, đất của đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tại Quyết định số 1899/QĐ-UBND ngày 10/8/2023); 02 cơ sở nhà, đất của Đài Phát thanh và Truyền hình

Khánh Hòa (tại Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 14/6/2023); 01 cơ sở nhà, đất của Trung tâm Quản lý Nhà và Chung cư (tại Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 29/9/2023); 05 cơ sở nhà, đất của UBND thành phố Nha Trang (tại Quyết định số 1854/QĐ-UBND ngày 04/8/2023); 02 cơ sở nhà, đất của UBND thành phố Nha Trang (tại Quyết định số 1984/QĐ-UBND ngày 22/8/2023); 15 cơ sở nhà, đất của UBND huyện Diên Khánh (Quyết định số 2542/QĐ-UBND ngày 26/10/2023); 17 cơ sở nhà, đất của UBND huyện Khánh Vĩnh (Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 04/8/2023); 12 cơ sở nhà, đất của UBND huyện Khánh Sơn (Quyết định số 2541/QĐ-UBND ngày 26/10/2023); 03 cơ sở nhà, đất của UBND huyện Vạn Ninh (Quyết định số 1810/QĐ-UBND ngày 02/8/2023))

- UBND tỉnh ban hành Quyết định bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với 18 cơ sở nhà, đất (gồm 13 cơ sở nhà, đất Quỹ Đầu tư phát triển và 05 cơ sở nhà, đất của UBND thành phố Cam Ranh.)

- UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt phương án Tổng thể sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp (do UBND tỉnh nắm giữ trên 50% VDL) quản lý, sử dụng thuộc phạm vi quản lý tỉnh Khánh Hòa (tại Quyết định số 684/QĐ-UBND ngày 24/3/2023).

- UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt bổ sung, điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý tỉnh Khánh Hòa (tại Quyết định số 2478/QĐ-UBND ngày 20/10/2023).

4.6 Kết quả kiên quyết xử lý các dự án chậm tiến độ gây lãng phí sử dụng tài nguyên, đất đai (nêu tại Phụ lục số 4 kèm theo Nghị quyết số 74/2022/QH15)

Sau ảnh hưởng của đại dịch COVID 19 kéo dài, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo xem xét giải quyết các khó khăn, xử lý đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách chậm tiến độ và xây dựng kế hoạch để triển khai rà soát, kiểm tra, xác định nguyên nhân chậm tiến độ và đánh giá khả năng triển khai dự án của Nhà đầu tư, từ đó xử lý thu hồi dự án theo quy định của pháp luật.

*** Đối với 14 dự án, công trình không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm đưa đất vào sử dụng (nêu tại Phụ lục số 4 kèm theo Nghị quyết số 74/2022/QH15). Về tình hình cụ thể:**

(1) Dự án Trung tâm Hội nghị - Tiệc cưới và Nhà khách CBCNV Sabeco do Tổng công ty CP Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn làm chủ đầu tư

- Việc chậm tiến độ chủ yếu xuất phát nguyên nhân chủ quan của Nhà đầu tư (vướng mắc trong quá trình cổ phần hoá của Tổng công ty Bia-Rượu-Nước giải khát Sài Gòn), Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành kiểm tra, ban hành Quyết định số 38/QĐ-XPHC ngày 22/9/2017 và Quyết định số

31/QĐ-XPVPHC ngày 10/12/2020 về xử phạt vi phạm hành chính do vi phạm tiến độ thực hiện dự án.

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Kết luận số 4935/KL-STNMT ngày 18/11/2020 về kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đối với Tổng công ty Bia-Rượu-Nước giải khát Sài Gòn thực hiện dự án tại khu đất số 02 đường Hoàng Hoa Thám, thành phố Nha Trang.

- UBND tỉnh đã có Văn bản số 12747/UBND-KGVX ngày 02/12/2020 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Kết luận số 4935/KL-STNMT ngày 18/11/2020 để tham mưu UBND tỉnh hướng xử lý theo quy định.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư đã kiến nghị UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan kiểm tra, rà soát về phương án sắp xếp, xử lý nhà đất của Tổng công ty Bia-Rượu-Nước giải khát Sài Gòn (liên quan đến Dự án Trung tâm Hội nghị - Tiệc cưới và Nhà khách CBCNV Sabeco) theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định khác của pháp luật liên quan.

(2) Dự án Khu dân cư nhà vườn Phước Thượng do Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Ngân Sơn làm chủ đầu tư

Dự án Khu dân cư nhà vườn Phước Thượng đã triển khai chậm tiến độ sử dụng đất theo Kết luận Thanh tra số 2761/STNMT-KL ngày 29/6/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 80/SKHĐT-DN.m ngày 07/9/2023 kiến nghị UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu thu hồi đất của Dự án.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Thông báo số 4064/TB-SKHĐT ngày 10/10/2023 về việc chấm dứt hoạt động Dự án Khu dân cư Nhà vườn Phước Thượng tại thôn Phước Thượng, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Ngân Sơn.

(3) Dự án Tổ hợp khách sạn du lịch, nghỉ dưỡng, nhà bán và cho thuê Trimet Nha Trang do Công ty Cổ phần Trimet Nha Trang làm chủ đầu tư

Nguyên nhân chủ yếu của việc chậm tiến độ thực hiện dự án xuất phát từ lý do chủ quan của Nhà đầu tư. Cụ thể là Dự án đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận giãn tiến độ đầu tư khoảng 18 tháng (từ tháng 6/2017 đến tháng 12/2018) tại Quyết định số 125/QĐ-SKHĐT ngày 31/10/2016. Tuy nhiên, Nhà đầu tư tiếp tục triển khai chậm tiến độ, chưa hoàn thành bước chuẩn bị đầu tư và khởi công xây dựng trong tháng 01/2017. Đến thời điểm hiện tại, Nhà đầu tư vẫn chưa hoàn thành các thủ tục pháp lý của dự án. Việc Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa

xem xét điều chỉnh dự án (từ ngày 10/3/2018 đến ngày 09/10/2018) không ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án do dự án vẫn còn trong tiến độ quy định (đến tháng 12/2018). Để đánh giá trách nhiệm của Nhà đầu tư trong việc đảm bảo triển khai thực hiện dự án đúng theo tiến độ quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã giao Thanh tra Sở kiểm tra tiến độ thực hiện dự án. Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành kiểm tra, lập Biên bản kiểm tra và ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29/QĐ-XPVPHC ngày 17/7/2018. Nhà đầu tư đã chấp hành nộp phạt theo quy định.

Theo ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường, Dự án Tổ hợp Khách sạn Du lịch-nghỉ dưỡng bán và cho thuê Trimet Nha Trang đã có kết luận kiểm tra tình hình sử dụng đất tại Văn bản số 1951/STNMT-TTr ngày 15/5/2022. Theo đó, tiến độ sử dụng đất đã chậm 24 tháng so với tiến độ ghi trong Giấy chứng nhận đầu tư kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa, vi phạm Điểm i Khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai 2013. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 80/SKHĐT-DN.m ngày 07/9/2023 kiến nghị UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu thu hồi đất của Dự án. Sau khi hoàn thành việc thu hồi đất, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu UBND tỉnh chấm dứt hoạt động dự án theo quy định.

(4) Dự án Khách sạn Nha Trang do Công ty Cổ phần Vật tư Khánh Hòa làm chủ đầu tư

- Thanh tra Sở Kế hoạch Đầu tư đã tiến hành kiểm tra tiến độ và xử lý vi phạm hành chính về vi phạm chậm tiến độ thực hiện Dự án, ban hành Quyết định số 21/QĐ-XPVPHC ngày 01/10/2020 (số tiền xử phạt là 35 triệu đồng). Tuy nhiên, đến nay Nhà đầu tư vẫn chưa khắc phục và tiếp tục vi phạm về tiến độ (chưa triển khai đầu tư xây dựng Dự án).

- Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường đã kiểm tra Dự án theo quy định về đất đai và có Kết luận số 663/KL-STNMT ngày 23/02/2021, trong đó nêu Dự án chưa đưa đất vào sử dụng theo mục đích quy định tại quyết định giao đất của UBND tỉnh là vi phạm điểm i khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013; Trường hợp sau 15 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận kiểm tra mà Nhà đầu tư không có văn bản đề nghị gia hạn sử dụng đất, thì Sở Tài nguyên và Môi trường lập thủ tục trình UBND tỉnh quyết định thu hồi đất theo quy định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số (Lần 1: số 388/SKHĐT-DN ngày 08/02/2023; Lần 2 số 638/SKHĐT-DN ngày 24/02/2023; Lần 3: số 1649/SKHĐT-DN ngày 04/5/2023; Lần 4: số 2423/SKHĐT-DN ngày 26/6/2023) yêu cầu Nhà đầu tư báo cáo tình hình thực hiện dự án. Nhưng Nhà đầu tư chưa có ý kiến phản hồi.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 80/SKHĐT-DN.m ngày 07/9/2023 kiến nghị UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu thu hồi đất của Dự án. Sau khi hoàn thành việc thu hồi đất, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu UBND tỉnh chấm dứt hoạt động dự án theo quy định.

(5) Dự án Quảng trường biển xanh do Công ty TNHH Bờ Biển Vàng làm chủ đầu tư

Theo quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư số 37122000325 lần đầu ngày 01/6/2012, tiến độ hoàn thành, đưa Dự án Quảng trường Biển Xanh vào khai thác sử dụng là 48 tháng (*tức đến ngày 01/6/2016*).

Dự án Quảng trường Biển Xanh được UBND tỉnh cho phép gia hạn tiến độ thực hiện các thủ tục đầu tư thêm 06 tháng kể từ ngày được phép gia hạn tại Văn bản số 1888/UBND-XDND ngày 31/3/2015.

Dự án tiếp tục chậm tiến độ. UBND tỉnh có Văn bản số 6066/UBND-VX ngày 11/8/2016 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm tiến độ nêu trên. Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành kiểm tra, ban hành Quyết định số 19/QĐ-XPHC ngày 25/8/2016 xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 4549/UBND-KGVX ngày 15/5/2019 về việc kiểm tra, xử lý Dự án Quảng trường Biển Xanh tại Lô đất X9a – Khu 3, Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh của Công ty TNHH Bờ Biển Vàng, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Kết luận Thanh tra số 5411/KL-STNMT ngày 26/11/2019 về việc Công ty vi phạm tiến độ sử dụng đất theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013 và Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành kiểm tra, ban hành Quyết định số 44/QĐ-XPVPHC ngày 20/12/2019 xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi chậm tiến độ thực hiện dự án so với quy định.

Như vậy, tính từ thời điểm phát sinh vướng mắc liên quan đến chồng lấn ranh giới với Dự án Fusion Maia Resort tháng 7/2018, Nhà đầu tư đã chậm tiến độ **hơn 60 tháng** so với quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư số 37122000325 lần đầu ngày 01/6/2012 (*thời gian hoàn thành các thủ tục đầu tư để được cấp phép xây dựng là 12 tháng kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư*). Các lý do chậm tiến độ thực hiện dự án trong thời gian chủ yếu xuất phát chủ quan từ phía Nhà đầu tư (*điều chỉnh thiết kế, quy hoạch...*). Do đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 927/SKHĐT-DN ngày 31/3/2020 báo cáo UBND tỉnh về việc Dự án Quảng trường Biển Xanh đã đủ điều kiện chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư năm 2014: “*Sau 12 tháng mà nhà đầu tư không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện dự án theo tiến độ đăng ký với cơ quan đăng ký đầu tư và không thuộc*

trường hợp được giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Điều 46 của Luật này”.

Ngày 25/6/2020, UBND tỉnh ban hành Thông báo số 292/TB-UBND Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp nghe báo cáo việc kiểm tra, xử lý đối với Dự án Quảng trường Biển Xanh tại Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh; trong đó, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Thông báo cho Nhà đầu tư biết về các hành vi vi phạm quy định về đầu tư, yêu cầu có văn bản giải trình và cam kết khắc phục vi phạm chậm tiến độ; đồng thời thông báo cho Cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam có liên quan đến quốc tịch của Nhà đầu tư, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các đơn vị liên quan và đăng trên Cổng thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Tổ chức họp, làm việc trực tiếp với Công ty TNHH Bờ Biển Vàng về tình hình vi phạm, việc xử lý vi phạm, khả năng tiếp tục thực hiện Dự án và các vấn đề liên quan để xem xét, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc phát sinh theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện chỉ đạo nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 2509/SKHĐT-DN ngày 30/7/2020 và Văn bản số 2955/SKHĐT-DN ngày 31/8/2020 tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về việc thông báo vi phạm của Nhà đầu tư; nội dung giải trình lý do chậm tiến độ và cam kết tiến độ của Nhà đầu tư; đề xuất xử lý vi phạm chậm tiến độ của Dự án, khả năng tiếp tục thực hiện Dự án theo hướng: Yêu cầu Nhà đầu tư nộp Hồ sơ đề nghị điều chỉnh tiến độ Dự án thêm 24 tháng theo quy định tại Điều 40 Luật Đầu tư năm 2014 để xem xét, thống nhất với khoảng thời gian 24 tháng gia hạn sử dụng đất theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013. Nếu sau 24 tháng được gia hạn nêu trên mà Nhà đầu tư tiếp tục triển khai chậm tiến độ thực hiện dự án và không có lý do chính đáng, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ báo cáo UBND tỉnh thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án; đồng thời, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thu hồi đất theo quy định.

Tuy nhiên, UBND tỉnh có Văn bản số 9312/UBND-KGVX ngày 09/9/2020 không thống nhất với đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản nêu trên; yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu giải quyết theo nội dung kết luận tại Thông báo số 292/TB-UBND ngày 25/6/2020 của UBND tỉnh.

Nay Công ty TNHH Bờ Biển Vàng có Văn bản số 02/2021/CV-BBV ngày 08/01/2021 đề nghị UBND tỉnh cho phép Công ty TNHH Bờ Biển Vàng gia hạn tiến độ sử dụng đất thêm 24 tháng theo Hồ sơ đã nộp UBND tỉnh tháng 12/2019 và điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án phù hợp với tiến độ sử dụng đất; đồng thời cam kết tiến độ hoàn thành Dự án đến Quý I/2023; xin được hướng dẫn thực hiện các thủ tục quy hoạch, xây dựng, quản lý, vận hành...

Tại Văn bản số 1476/SKHĐT-DN ngày 12/5/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

- **Về gia hạn tiến độ sử dụng đất:** Sở Tài nguyên và Môi trường đã báo cáo và đề xuất UBND tỉnh tại Văn bản số 4628/STNMT-CCQLĐĐ.NV ngày 30/10/2020. Do đó, kiến nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định việc cho phép Công ty TNHH Bờ Biển Vàng gia hạn tiến độ sử dụng đất hay không.

- **Về điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án:** Dự án triển khai chậm tiến độ so với quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư số 37122000325 lần đầu ngày 01/6/2012. Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư đã kiểm tra, lập biên bản và ban hành 02 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPHC ngày 25/8/2016 và 44/QĐ-XPVPHC ngày 20/12/2019 đối với hành vi vi phạm nêu trên. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Quyết định số 51/QĐ-SKHĐT ngày 16/02/2023 kiểm tra tiến độ thực hiện dự án Quảng trường Biển Xanh tại lô X9a, Khu 3, Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, huyện Cam Lâm.

Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tiếp tục lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương (tại Văn bản số 48/SKHĐT-DN.m ngày 31/5/2023, Văn bản số 56/SKHĐT-DN ngày 22/6/2023, Văn bản số 3934/SKHĐT-DN ngày 03/10/2023) về thực hiện quy trình rà soát xử lý các dự án chậm tiến độ theo Kế hoạch số 482/KH-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh.

(6) Dự án Khu du lịch Manna do Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình và Đầu tư địa ốc Hồng Quang và Golden Legend (Asia) Limited làm chủ đầu tư

Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Kết luận thanh tra số 3301/KL-STNMT ngày 12/8/2020 về việc chấp hành quy định pháp luật đất đai đối với Dự án Khu du lịch Manna tại Lô D10a, Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh do Công ty TNHH Bờ Biển Vàng làm chủ đầu tư: Tiến độ sử dụng đất của dự án chậm hơn 24 tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa, vi phạm quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013. Đề nghị Công ty TNHH Bờ Biển Vàng có văn bản gia hạn tiến độ đưa đất vào sử dụng đối với dự án trên gửi UBND tỉnh để được xem xét gia hạn. Trường hợp sau 15 ngày kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra, Công ty TNHH Bờ Biển Vàng không có Văn bản đề nghị được gia hạn sử dụng đất, Sở Tài nguyên và Môi trường lập thủ tục trình UBND tỉnh thu hồi đất theo quy định.

Dự án triển khai chậm tiến độ so với quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư số 37122000198 lần đầu ngày 27/7/2010. Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành kiểm tra, lập biên bản và ban hành Quyết định số 13/QĐ-XPVPHC ngày 17/7/2020 xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm nêu trên.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Quyết định số 76/QĐ-SKHĐT ngày 13/03/2023 kiểm tra tiến độ thực hiện dự án Khu du lịch Manna tại Khu du lịch bắc bán đảo Cam Ranh, huyện Cam Lâm.

Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tiếp tục lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương (tại Văn bản số 48/SKHĐT-DN.m ngày 31/5/2023, Văn bản số 56/SKHĐT-DN ngày 22/6/2023, Văn bản số 3934/SKHĐT-DN ngày 03/10/2023) về thực hiện quy trình rà soát xử lý các dự án chậm tiến độ theo Kế hoạch số 482/KH-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh.

(7) Dự án Vouge Resort (trước đây tên là Khu du lịch Tropicana Resort) do Công ty TNHH Vouge Resort làm chủ đầu tư

Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại 132/BC-SKHĐT ngày 14/01/2022 về việc kết quả thẩm định điều chỉnh dự án đầu tư Dự án Vogue Resort của Công ty TNHH Vogue Resort: “Hiện nay, Dự án đang thi công xây dựng với giá trị giải ngân đến thời điểm báo cáo khoảng 302 tỷ đồng, nguyên nhân chậm chủ yếu là khách quan như: ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, thiếu mặt bằng tập kết vật tư trong khoảng thời gian 08 tháng (từ ngày 31/12/2019 đến ngày 19/8/2020) chờ UBND tỉnh chấp thuận (Văn bản số 8524/XN-UBND ngày 19/8/2020) hồ sơ xin phép thu hồi, vận chuyên cát dôi dư sau khi thi công san nền. Do đó, căn cứ tại Báo cáo số 484-CV/BCSĐ ngày 20/12/2021 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh, Dự án thuộc nhóm các dự án chậm tiến độ cho phép được tiếp tục điều chỉnh tiến độ và không xử lý vi phạm hành chính”.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 7061722717 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 05/5/2022, tiến độ hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động trước ngày 20 tháng 11 năm 2023.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Quyết định số 76/QĐ-SKHĐT ngày 13/03/2023 kiểm tra tiến độ thực hiện dự án Vogue resort tại Khu du lịch bắc bán đảo Cam Ranh, huyện Cam Lâm.

Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tiếp tục lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương (tại Văn bản số 48/SKHĐT-DN.m ngày 31/5/2023, Văn bản số 56/SKHĐT-DN ngày 22/6/2023, Văn bản số 3934/SKHĐT-DN ngày 03/10/2023) về thực hiện quy trình rà soát xử lý các dự án chậm tiến độ theo Kế hoạch số 482/KH-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh.

(8) Dự án Khu DL nghỉ dưỡng Mỹ Mỹ Resort (trước đây tên là Khu biệt thự du lịch biển Bãi Dài) do Cty TNHH Carava Resort làm chủ đầu tư

(8.1) Về rà soát, xử lý việc chậm tiến độ thực hiện dự án

Việc triển khai chậm tiến độ một phần xuất phát từ lý do khách quan vướng mắc liên quan đến nội dung đất ở không hình thành đơn vị ở và mật độ

xây dựng gộp của dự án lớn hơn mật độ xây dựng đã được phê duyệt tại Quy hoạch chung và Quy hoạch phân khu nên phải thực hiện kiểm tra, rà soát, khắc phục để đảm bảo đúng quy định của luật đất đai và các quy hoạch chung, phân khu đã được phê duyệt. Do đó, nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án bù vào khoảng thời gian bị chậm trễ do thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, khắc phục các nội dung trên phù hợp với tình hình triển khai thực tế; chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 245/TB-UBND ngày 01/6/2020 Kết luận của UBND tỉnh tại cuộc họp nghe báo cáo việc điều chỉnh Dự án Khu du lịch Mỹ Mỹ Resort tại Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh.

Thực hiện Văn bản số 4285/UBND-KGVX ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Mỹ Mỹ Resort và Văn bản số 2065/STNMT-CCQLĐĐ.NV ngày 25/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc tham gia ý kiến điều chỉnh dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Mỹ Mỹ Resort của Công ty TNHH Carava Resort và Văn bản số 2568/CTKHH-HKDCN ngày 24/5/2022 của Cục Thuế tỉnh về việc tham gia ý kiến về nghĩa vụ tài chính tại dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Mỹ Mỹ Resort, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 6322556848 thay đổi lần thứ 8 ngày 08/6/2022. Theo đó, tiến độ thực hiện dự án được chia làm 03 giai đoạn:

- *Giai đoạn 1 (gồm các hạng mục dự án đã được cấp giấy phép xây dựng: hạ tầng kỹ thuật, khu biệt thự, bungalow, khu thương mại dịch vụ):* Hoàn thành trong vòng 12 tháng kể từ ngày điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

- *Giai đoạn 2 (gồm các hạng mục dự án dự kiến cấp phép xây dựng có mật độ xây dựng dưới 15%: Nhà tiếp đón, Nhà hàng, Spa, Quán bar bãi biển, Câu lạc bộ vui chơi cho trẻ em, Nhà Kỹ thuật tập trung...):* Hoàn thành trong vòng 18 tháng kể từ ngày điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư.

- *Giai đoạn 3 (gồm các hạng mục dự án có mật độ xây dựng trên 15% phù hợp Quy hoạch 1/2000 dự kiến: Khách sạn 5 tầng, Khách sạn 18 tầng và Khách sạn 10 tầng...):* Hoàn thành trong vòng 18 tháng kể từ ngày UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Quyết định số 71/QĐ-SKHĐT ngày 13/03/2023 kiểm tra tiến độ thực hiện dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Mỹ Mỹ Resort tại Khu du lịch bắc bán đảo Cam Ranh, huyện Cam Lâm.

Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tiếp tục lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương (tại Văn bản số 48/SKHĐT-DN.m ngày 31/5/2023, Văn bản số 56/SKHĐT-DN ngày 22/6/2023, Văn bản số 3934/SKHĐT-DN ngày

03/10/2023) về thực hiện quy trình rà soát xử lý các dự án chậm tiến độ theo Kế hoạch số 482/KH-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh.

(9) Dự án Riviera Residences & Resort do Công ty Cổ phần Riviera Resort làm chủ đầu tư

Nhà đầu tư đã thực hiện việc góp vốn, huy động vốn, triển khai thi công xây dựng và đưa vào khai thác sử dụng các hạng mục công trình với giá trị tương đối lớn khoảng 600 tỷ đồng (100% tổng vốn đầu tư đã đăng ký tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 1118431116 thay đổi lần thứ 6 ngày 30/6/2017) bao gồm các hạng mục chính như: 22 bungalow, 30 căn biệt thự, 01 Khách sạn 9 tầng (156 phòng), nhà hàng, hồ bơi, khu spa...

Nhà đầu tư góp thêm 360 tỷ đồng để triển khai thi công xây dựng Khối Khách sạn 25 tầng và khu giải trí công viên nước.

Theo báo cáo của Nhà đầu tư, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, Ngân hàng MB gửi Thông báo số 28/TB-MB-KHO ngày 11/12/2020 tạm dừng giải ngân vốn vay nên ảnh hưởng tiến độ thi công Khối Khách sạn 25 tầng và khu giải trí công viên nước của dự án.

Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tiếp tục lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương (tại Văn bản số 48/SKHĐT-DN.m ngày 31/5/2023, Văn bản số 56/SKHĐT-DN ngày 22/6/2023, Văn bản số 3934/SKHĐT-DN ngày 03/10/2023) về thực hiện quy trình rà soát xử lý các dự án chậm tiến độ theo Kế hoạch số 482/KH-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh.

(10) Dự án Khu nghỉ dưỡng Cam Ranh Flowers (trước đây tên là Khu nghỉ dưỡng Bãi Dài) do Công ty TNHH khu nghỉ dưỡng Bãi Dài làm chủ đầu tư

Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 72/SKHĐT-DN ngày 11/01/2022: "Ngày 08/11/2019, Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư đã kiểm tra tiến độ thực hiện dự án theo Giấy chứng nhận đầu tư đối với Dự án Khu nghỉ dưỡng Cam Ranh Flowers do Công ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Bãi Dài làm chủ đầu tư. Qua kiểm tra, Dự án đã được Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng số 54/QPXD-SXD ngày 11/5/2015 của Sở Xây dựng (cho 49 biệt thự nghỉ dưỡng 02 tầng, 10 bungalow 01 tầng, 01 khách sạn 16 tầng, 01 khối căn hộ nghỉ dưỡng 07 tầng, cầu lặc bộ thiếu nhi, nhà hàng, nhà kỹ thuật). Theo báo cáo của Nhà đầu tư thì Dự án đã thi công các hạng mục sau: san nền, đường giao thông, biệt thự nghỉ dưỡng, công trình căn hộ du lịch, khách sạn... Đến nay đã xây dựng xong các hạng mục công trình chính: san nền, 11 đường giao thông, phần thô khung sàn của các công trình biệt thự 02 tầng, phần cọc và phần móng khối khách sạn... Hiện tại nhà đầu tư đang dừng việc thi công dự án để điều chỉnh quy hoạch theo chỉ đạo của UBND tỉnh Qua xem xét, Dự án chậm tiến độ quy

định tại Giấy chứng nhận đầu tư; Do đó, Thanh tra Sở đã tiến hành lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư và ban hành Quyết định số 31/QĐ-XPVPHC ngày 08/11/2019 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Bãi Dài. Từ thời điểm Thanh tra Sở đã tiến hành lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư và ban hành Quyết định số 31/QĐXPVPHC ngày 08/11/2019 cho đến nay, Nhà đầu tư chưa thể triển khai các thủ tục tiếp theo do vướng mắc tại nội dung Thông báo số 154/TB-UBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa”.

UBND tỉnh đã có Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 về chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; trong đó điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án: Thời gian hoàn thành các thủ tục để được cấp phép xây dựng: Quý I năm 2024. Thời gian thi công hoàn thành công trình: Quý I năm 2027.

(11) Dự án Khu thương mại và dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng Oải Hương do Công ty cổ phần du lịch Oải Hương làm chủ đầu tư

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 1985/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 cho phép điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đến trước ngày 31/8/2024.

(12) Dự án Khu du lịch cao cấp Phát Đạt do Công ty Cổ phần Đầu tư Phát Đạt Nha Trang làm chủ đầu tư

Như vậy, Dự án đã được điều chỉnh, giãn tiến độ 02 lần và đang triển khai chậm tiến độ so với tiến độ quy định tại Quyết định chấp thuận giãn tiến độ của Sở Kế hoạch và Đầu tư (chưa hoàn thành các thủ tục để được cấp phép xây dựng, thi công công trình và nghiệm thu công trình xây dựng đưa vào khai thác sử dụng trong tháng 10/2021). Ngày 20/10/2016, Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành kiểm tra tiến độ thực hiện dự án và kết luận chưa xử phạt vi phạm chậm tiến độ do Nhà đầu tư có nhiều nỗ lực, cố gắng trong việc triển khai thực hiện dự án.

Dự án đã được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất từ năm 2010 (Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 23/3/2010 của UBND tỉnh). Tại Văn bản số 4969/STNMT-CCQLĐĐ.NV ngày 09/11/2022. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã kiến nghị UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thanh tra tiến độ sử dụng đất của Dự án theo quy định của pháp luật về đất đai và chuyển kết quả về Cục Thuế để rà soát các nghĩa vụ tài chính theo đề nghị của Cục Thuế tỉnh.

Theo ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Kết luận số 2078/KL-STNMT-TTr ngày 25/5/2023:

“Dự án Khu du lịch cao cấp Phát Đạt Resort tại Lô D14a, D14b, khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm do Công ty Cổ phần Synergy Nha Trang làm chủ đầu tư được UBND tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất và chuyển đổi mục đích đất năm 2016 và năm 2017; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất năm 2017 và năm 2018 (diện tích 255.607 m² đất) và đã nhận bàn giao đất trên thực địa để đầu tư xây dựng dự án vào ngày 10/4/2010 (Theo Biên bản giao đất và cắm mốc định vị); theo tiến độ thực hiện dự án tại Quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh và Quyết định giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh thì thời gian hoàn thành nghiệm thu đưa các hạng mục công trình tại Lô D14a và D14b vào sử dụng là tháng 10/2021, khi kiểm tra thực tế toàn bộ dự án chỉ hoàn thành 80% các hạng mục công trình tại khu D14a và chưa đưa vào sử dụng. Trong đó: đã hoàn thành hạ tầng, công trình khu D14b và được nghiệm thu PCCC; đối với khu D14a đã hoàn thiện hạ tầng, hoàn thành 80% các hạng mục công trình và công trình đang hoàn thiện nội thất. Như vậy, tính đến thời điểm kiểm tra (tháng 3 năm 2023) tiến độ sử dụng đất dự án đã chậm 18 tháng so với tiến độ thực hiện dự án sau khi được chấp thuận giãn tiến độ đến tháng 10 năm 2021 tại Quyết định số 179/QĐ-SKHĐT ngày 04/12/2020) chưa vi phạm Điểm i Khoản 1 Điều 64 Luật đất đai 2013 (kèm theo Công văn số 3225/TCQLĐĐ –CKSQLSĐĐ ngày 16/12/2022 của Tổng cục Quản lý Đất đai).

Do vậy, yêu cầu Công ty Cổ phần Synergy Nha Trang khẩn trương hoàn thành công trình và đưa đất vào sử dụng trước tháng 10 năm 2023; khẩn trương hoàn thành việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất ở Nông thôn (đất ở không hình thành đơn vị ở) sang đất thương mại, dịch vụ với diện tích 63.092 m² theo Công văn số 1560/UBND-XDND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh; Nộp tiền sử dụng đất thương mại, dịch vụ đối với diện tích 192.514,7 m² (Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm); Hoàn thiện hồ sơ xin cấp giấy phép môi trường trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, cấp giấy phép môi trường trước khi vận hành thử nghiệm và vận hành chính thức cũng như hoạt động khu D14b”.

Thực hiện theo quy trình xử lý các dự án chậm tiến độ tại Kế hoạch số 482/KH-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Quyết định số 106/QĐ-SKHĐT ngày 19/4/2023 kiểm tra tiến độ thực hiện dự án Khu du lịch cao cấp Phát Đạt tại Lô D14a, D14 Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh. Ngày 28/4/2023, Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư đã làm việc trực tiếp với Nhà đầu tư theo Văn bản số 141/TTra ngày 21/4/2023.

Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tiếp tục lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương (tại Văn bản số 48/SKHĐT-DN.m ngày 31/5/2023, Văn bản số 56/SKHĐT-DN ngày 22/6/2023) về thực hiện quy trình rà soát xử lý các dự

án chậm tiến độ theo Kế hoạch số 482/KH-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Hồ sơ kèm theo Văn bản đề nghị điều chỉnh Dự án Khu du lịch Cao cấp Phát Đạt Resort do Công ty Cổ phần Đầu tư Phát Đạt Nha Trang làm chủ đầu tư nộp ngày 24/8/2023; trong đó: Nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh 01 nội dung gồm: tiến độ thực hiện dự án đối với Lô D14a và giữ nguyên nội dung đất ở không hình thành đơn vị ở đối với Lô D14b. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 3348/SKHĐT-DN ngày 28/8/2023 lấy ý kiến của các đơn vị về thẩm định Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Dự án Khu du lịch Cao cấp Phát Đạt Resort; ngoài các nội dung đề nghị góp ý kiến thẩm định nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư có đề nghị các sở, ngành, địa phương rà soát, góp ý đối với các nội dung yêu cầu tại Mục I.3 và Mục III.3 Kế hoạch số 482/KH-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh.

Sau khi tổng hợp ý kiến của các sở, ngành, địa phương, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Báo cáo số 4232/BC-SKHĐT ngày 19/10/2023 trình UBND tỉnh về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án Khu du lịch cao cấp Phát Đạt Resort do Công ty cổ phần Đầu tư Phát Đạt Nha Trang làm chủ đầu tư.

(13) Dự án Nâng cao năng lực sản xuất nhà máy đóng tàu Cam Ranh do Công ty TNHH MTV Đóng tàu Cam Ranh làm chủ đầu tư

Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường, Dự án mở rộng 18ha Nhà máy đóng tàu Cam Ranh (giai đoạn 2) đã triển khai chậm tiến độ sử dụng đất theo Kết luận Thanh tra số 2026/KL-STNMT ngày 18/5/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường. Do đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu thu hồi đất của Dự án.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 4345/SKHĐT-TTra ngày 25/10/2023 đề nghị Nhà đầu tư thực hiện thủ tục chấm dứt một phần hoạt động của dự án Dự án Nâng cao năng lực sản xuất nhà máy đóng tàu Cam Ranh tại phường Cam Phú, thành phố Cam Ranh (18 ha) theo quy định của pháp luật về đầu tư.

(14) Dự án Khu du lịch – dịch vụ tổng hợp bắc bán đảo Cam Ranh do Công ty TNHH Hoàn Cầu Cam Ranh làm chủ đầu tư

Dự án Khu du lịch - dịch vụ tổng hợp Bắc bán đảo Cam Ranh được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 37121000292 lần đầu ngày 21/9/2011 với tiến độ thực hiện dự án khoảng 60 tháng (*từ ngày 21/9/2011 đến ngày 31/8/2016*); được chấp thuận điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án 02 lần, kéo dài tiến độ thực hiện dự án thêm khoảng 32 tháng (*đến ngày 01/4/2019*).

Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành kiểm tra, lập biên bản và ban hành Quyết định số 51/QĐ-XPVPHC ngày 12/10/2017 về xử phạt vi phạm

hành chính đối với hành vi chậm tiến độ thực hiện Dự án Khu du lịch - dịch vụ tổng hợp Bắc bán đảo Cam Ranh của Công ty TNHH Hoàn Cầu Cam Ranh.

Ngày 20/02/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Kết luận số 558/KL-STNMT về tiến độ sử dụng đất của Công ty TNHH Hoàn Cầu Cam Ranh thực hiện dự án du lịch - Dịch vụ tổng hợp Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm; theo đó dự án đã chậm 24 tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa là vi phạm điểm i khoản 1 Điều 64 Luật đất đai 2013 và Công ty TNHH Hoàn Cầu Cam Ranh được gia hạn tiến độ sử dụng đất 24 tháng để đưa đất vào sử dụng đúng tiến độ.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Quyết định số 105/QĐ-SKHĐT ngày 19/4/2023 kiểm tra tiến độ thực hiện dự án Khu du lịch - dịch vụ tổng hợp bắc bán đảo Cam Ranh tại Lô T11c, T11d, T11e, X18b, X18c Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh.

Hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tiếp tục lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương (tại Văn bản số 48/SKHĐT-DN.m ngày 31/5/2023, Văn bản số 56/SKHĐT-DN ngày 22/6/2023, Văn bản số 3934/SKHĐT-DN ngày 03/10/2023) về thực hiện quy trình rà soát xử lý các dự án chậm tiến độ theo Kế hoạch số 482/KH-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh.

5. THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên.

Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đo đạc bản đồ, bảo vệ môi trường, tài nguyên khoáng sản, nước, khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh, cụ thể là:

a) Về quản lý đất đai, đo đạc bản đồ

- Về việc triển khai các văn bản quy phạm pháp luật:

+ UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 về Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 07/2/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thông qua bảng giá đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

+ UBND tỉnh ban hành Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định bảng giá đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa;

+ Triển khai phổ biến Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/5/2023 đến các địa phương, cơ quan, tổ chức đơn vị trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

+ Xây dựng Quyết định điều chỉnh, sửa đổi một phần nội dung tại điểm d khoản 1 Điều 10 Quy định ban hành kèm Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định hạn mức giao đất; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân; điều kiện tách thửa, hợp thửa theo từng loại đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

+ Xây dựng Quyết định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao, cho thuê cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

+ Xây dựng Quyết định điều chỉnh, sửa đổi nội dung tại khoản 1 Điều 6 Quy định về điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ tách thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

+ Xây dựng dự thảo Quyết định quy định về hạn mức hỗ trợ giao đất để làm nhà ở cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo sinh sống trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025.

- Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:

+ Về công tác quy hoạch: UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất của các huyện, thị xã, thành phố.

+ Về Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2023: UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của 8/8 huyện, thị xã, thành phố.

- Báo cáo công tác quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh:

Thực hiện Quyết định số 32/QĐ-TTg ngày 07/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh hiện do các Công ty nông nghiệp, lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP, ban quản lý rừng và các tổ chức sự nghiệp khác, hộ gia đình, cá nhân; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3906/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 phê duyệt thiết kế kỹ thuật - dự toán lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính; lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với các Ban quản lý rừng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

b) Công tác quản lý bảo vệ môi trường:

- Về triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về môi trường và pháp luật khác có liên quan:

+ UBND tỉnh ban hành Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 về việc Quy định chính sách khuyến khích việc phân loại riêng chất thải nguy hại trong chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà;

+ UBND tỉnh ban hành Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân; Quy định tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

+ UBND tỉnh ban hành Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 Quy định phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công kênh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thực hiện báo cáo công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh và theo dõi, giám sát đối với số liệu và hình ảnh camera giám sát truyền về Sở (đối với 13 đơn vị lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động; 03 đơn vị lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động; 02 đơn vị lắp đặt hệ thống quan trắc khí tượng tự động); đồng thời đôn đốc các Doanh nghiệp đầu tư hoàn thiện hạ tầng cơ sở kỹ thuật theo Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ TNMT quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường. Theo dõi hệ thống quan trắc, cảnh báo tự động để kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường.

- Giám sát chặt chẽ việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường đối với dự án Nhà máy Nhiệt điện BOT Vân Phong I, thực hiện giám sát môi trường định kỳ hàng tháng.

- Công tác thẩm định báo cáo ĐTM: Đã được UBND tỉnh phê duyệt: 17 dự án; Đã họp thẩm định, chủ dự án đang hoàn thiện hồ sơ: 01 dự án; UBND tỉnh trả hồ sơ nhưng không thông qua; Từ chối giải quyết hồ sơ: 08 hồ sơ.

- Công tác thẩm định Giấy phép môi trường: UBND tỉnh đã cấp Giấy phép: 40 dự án; Đang trình UBND tỉnh cấp giấy phép nhưng bị trả lại 04 dự án; Đã tổ chức họp thẩm định, chủ dự án đang hoàn thiện hồ sơ: 17 dự án; Từ chối giải quyết hồ sơ: 13 dự án.

- Kiểm tra công trình xử lý chất thải đã hoàn thành để vận hành thử nghiệm: đã thụ lý 15 dự án. Trong đó, 09 dự án đã hoàn thành, 06 dự án đã kiểm tra và có thông báo chưa cho phép vận thành thử nghiệm

- Công tác bảo tồn cảnh quan và đa dạng sinh học: đang trình UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận: 01 dự án.

c) Lĩnh vực quản lý khoáng sản

UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nội dung như sau:

- Định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 3098/KH-UBND ngày 03/4/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 18/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hoạt động quản lý, khai thác, vận chuyển và kinh doanh khoáng sản cát, sỏi và đất, đá làm VLXDĐT trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cục bộ thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ban cán sự Đảng UBND tỉnh trình Ban thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương thực hiện phương án cải tạo đất kết hợp thu hồi khoáng sản (đất san lấp) cung cấp cho dự án cao tốc đoạn Nha Trang- Cam Lâm để tháo gỡ khó khăn về nguồn vật liệu đất san lấp.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát quy hoạch, báo cáo Bộ Giao thông vận tải thống nhất đề xuất vị trí các mỏ vật liệu để lập hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng và bãi đổ vật liệu thải cho Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Vân Phong – Nha Trang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021- 2025.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan lập phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để tích hợp vào quy hoạch tỉnh. Đến nay, đơn vị tư vấn đang tiến hành khảo sát, lấy mẫu tại các khu vực đề xuất quy hoạch.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu góp ý quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Dự thảo Kế hoạch hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Giải quyết các hồ sơ về lĩnh vực khoáng sản theo đúng quy định: cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản theo đúng quy định pháp luật (Luật Khoáng sản, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ...); các đơn vị được cấp phép tuân thủ thực hiện các quy định trong giấy phép: không khai thác vượt công suất, trữ lượng.

Công tác quản lý, sử dụng tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh, đặc biệt cát xây dựng, đất san lấp: Tính đến đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh có 70 Giấy phép thăm dò khoáng sản đang còn hiệu lực, gồm: 21 giấy phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường và 49 giấy phép của UBND tỉnh cấp. Hiện nay có 65 điểm mỏ đã được cấp giấy phép khai thác, chủ yếu là đá VLXDĐT (cụ thể là 35 điểm mỏ đá xây dựng, 7 điểm mỏ đất xây dựng, 13 điểm mỏ đất san lấp, 01 điểm mỏ sét gạch ngói và 9 điểm mỏ sét bùn). Tổng diện tích đã cấp giấy phép khai thác 884,32 ha (đạt 63% diện tích thăm dò đã được phê duyệt) và trữ lượng được cấp phép khai thác là 182.651.857m³ (đạt 54% trữ lượng thăm dò được phê duyệt).

Năm 2023, trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có các tổ chức cá nhân khai thác sử dụng lãng phí tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường (cụ thể việc khai thác cát trái phép trên sông Cái đoạn qua xã Diên Lâm, huyện Diên Khánh; khai thác cát trái phép tại sông Cái khu vực phường Ngọc Hiệp và tại thôn Tân Thành, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang; khai thác khoáng sản trái phép tại xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm và khu vực núi Hòn Rông thuộc xã Cam Thành Nam, Thành phố Cam Ranh). Căn cứ Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 08/02/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và Kế hoạch số 3098/KH-UBND ngày 03/4/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 18/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có các văn bản gửi địa phương phối hợp với cơ quan chức năng kiểm tra xử lý các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép.

d) Lĩnh vực tài nguyên nước, khí tượng thủy văn

- Tổ chức, triển khai đến địa phương việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới năm 2023.

- UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện 02 nhiệm vụ: “Khoanh định, công bố danh mục, bản đồ hạn chế khai thác nước dưới đất và lập phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”; “Xây dựng quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên sông thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa phục vụ công tác phòng, chống, ứng phó với lũ, ngập lụt, phát triển kinh tế – xã hội”.

- Giải quyết các hồ sơ về lĩnh vực tài nguyên nước theo đúng quy định.

e) Lĩnh vực biển và hải đảo:

Kết quả thực hiện lĩnh vực quản lý chuyên ngành lĩnh vực biển và hải đảo: Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì thực hiện nhiệm vụ “Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2020 – 2025” và Nhiệm vụ “Lập hồ sơ tài nguyên hải đảo tỉnh Khánh Hòa”.

- Công tác điều tra cơ bản, thống kê tài nguyên biển và hải đảo: Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ “Rà soát, tổng hợp, đo đạc bổ sung, thành lập Hệ thống bản đồ địa hình đáy biển tỷ lệ 1/10.000 khu vực ven biển tỉnh Khánh Hòa (vùng biển độ sâu đến 50 mét nước)” theo Kế hoạch thi công nhiệm vụ năm 2023, “Xác định chiều rộng, ranh giới và cắm mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Khánh Hòa”, “Điều tra, đánh giá hiện trạng và phân loại rác thải nhựa vùng ven biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”.

- Công tác giao khu vực biển cho các tổ chức, cá nhân; cấp phép nhận chìm ở biển theo thẩm quyền: đã tiếp nhận 01 hồ sơ và đang trong thời gian giải quyết.

- Kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo:

+ UBND tỉnh báo cáo Bộ TNMT kết quả thực hiện Kế hoạch hành động quản lý rác thải nhựa đại dương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa cho năm 2022 và giai đoạn 2020 – 2022.

+ UBND tỉnh ban hành Quyết định số 850/QĐ-CT.UBND ngày 14/4/2023 phê duyệt kết quả đánh giá hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo tỉnh Khánh Hòa năm 2022 theo định kỳ hàng năm.

- Ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu, hóa chất độc trên biển:

+ Báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn hướng dẫn một số nội dung vướng mắc khi triển khai thực hiện Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh.

+ Phê duyệt nhiệm vụ “Cập nhật, điều chỉnh kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tỉnh Khánh Hòa”.

+ Phối hợp với Trung tâm Ứng phó sự cố môi trường Việt Nam tổ chức “Lớp tập huấn kỹ năng ứng phó sự cố tràn dầu cho các cảng, cơ sở, dự án trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2023”.

+ Xây dựng kế hoạch và tổ chức Đoàn kiểm tra chấp hành pháp luật về lĩnh vực biển và hải đảo của 07 cơ sở trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Công tác tuyên truyền, tập huấn văn bản QPPL:

+ Phổ biến Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ về phê duyệt Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo năm 2023, tầm nhìn đến năm 2050 đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị – xã hội trên địa bàn tỉnh.

+ Tổ chức Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, hưởng ứng ngày Đại dương Thế giới năm 2023.

f) Tình hình và kết quả công tác thanh tra về tài nguyên và môi trường năm 2023

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai 07 đoàn thanh, kiểm tra từ kỳ trước chuyển qua, triển khai mới 14 đoàn thanh, kiểm tra về các lĩnh vực đất đai, bảo vệ môi trường. Trong đó có 17 cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất về lĩnh vực đất đai, 04 cuộc thanh tra theo kế hoạch (gồm: 02 cuộc về lĩnh vực đất đai và 02 cuộc thanh tra về môi trường, Tài nguyên nước).

- Kết quả thanh tra, kiểm tra: Đối với 21 cuộc thanh tra, kiểm tra thì có 17 kết luận thanh tra, 04 cuộc còn lại vẫn đang triển khai.

- Kết quả công tác phối hợp kiểm tra thường kỳ và đột xuất: Tiến hành kiểm tra một số doanh nghiệp về lĩnh vực môi trường, khoáng sản. UBND tỉnh ban hành 03 quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai và khoáng sản (03 tổ chức) với tổng số tiền phạt 2.470 triệu đồng và đề nghị thu hồi số lợi bất hợp pháp là 300 triệu đồng.

- Bên cạnh đó, hàng năm đều có các đợt kiểm tra chuyên ngành, kiểm tra liên ngành trong lĩnh vực đất đai, môi trường, khoáng sản, nước – KTTV nhằm kịp thời nắm bắt tình hình thực tế để có biện pháp quản lý sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, khoáng sản, nước và nâng cao hiệu quả bảo vệ môi trường (xử lý tránh để xảy ra các vấn đề ô nhiễm trọng điểm) trên địa bàn. Chấp hành việc kiểm tra của cấp trên, cung cấp số liệu phục vụ đoàn Thanh tra Chính phủ và Kiểm toán nhà nước.

6. THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước.

Tiếp tục thực hiện nghiêm Chi thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước. Việc ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong quy trình giải quyết hồ sơ hành chính được các sở, ngành, địa phương tích cực triển khai thực hiện, góp phần nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí và thời gian giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông và việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước tiếp tục được duy trì, có hiệu quả. Hoạt động quản lý, điều hành dựa trên giấy tờ đang dần được thay thế bằng hình thức làm việc trực tuyến, qua đó đã giảm bớt được chi phí hoạt động của các cơ quan, đơn vị cũng như tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại của các doanh nghiệp, cá nhân.

Tiếp tục thực hiện chương trình phát triển nhân lực của tỉnh để đáp ứng nhu cầu xã hội và thị trường lao động; nâng cao hiệu quả dạy nghề, nhất là dạy nghề cho lao động ở nông thôn; đồng thời củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục ở các trường phổ thông dân tộc nội trú đáp ứng việc đào tạo nhân lực ở miền núi.

a) Về công tác cải cách hành chính

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ được xác định tại chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, UBND tỉnh ban hành chương trình CCHC tỉnh giai đoạn 2021-2030. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh ban hành kế hoạch CCHC tỉnh năm 2023, đề ra 12 mục tiêu trọng tâm, 64 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể trên 06 lĩnh vực CCHC, phân định rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì, cơ quan, đơn vị phối hợp, thời hạn, kết quả trên 06 lĩnh vực CCHC. Tính đến thời điểm báo cáo, UBND tỉnh đã hoàn thành 23/64 nhiệm vụ đề ra theo kế hoạch, đảm bảo tiến độ và hiệu quả, các nhiệm vụ còn lại đang được triển khai theo tiến độ.

Trong năm 2023, công tác CCHC của tỉnh đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đề ra và tiếp tục được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh. Toàn bộ 07 giải pháp quản lý nhà nước về CCHC được triển khai đồng bộ, nề nếp, hiệu quả từ xây dựng chương trình, kế hoạch, phân công và phối hợp, kiện toàn đội ngũ tham mưu, đẩy mạnh tuyên truyền và tập huấn nghiệp vụ, kiểm tra, khảo sát sự hài lòng, đánh giá xếp hạng

kết quả CCHC. Chỉ đạo, điều hành CCHC được triển khai quyết liệt trên tất cả các lĩnh vực, nội dung, có ưu tiên những nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách; cải cách thể chế, cải thiện môi trường, đầu tư được triển khai mạnh mẽ; tỉ lệ hồ sơ đúng hạn cao (99,61%, tăng 1,04% so với cùng kỳ năm 2022); tỉ lệ hồ sơ trực tuyến tiếp tục tăng mạnh (phát sinh 218.553 hồ sơ, đạt tỉ lệ 45,50% trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, tăng 5,90% so với cùng kỳ năm 2022); việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo tinh gọn đầu mối, góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức, hoạt động; chuyển đổi số tiếp tục được triển khai mạnh mẽ, đạt được rất nhiều kết quả nổi bật.

Ý thức trách nhiệm trong tổ chức thực hiện CCHC của các cơ quan, đơn vị và từng cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục có chuyển biến tích cực; kỷ luật, kỷ cương CCHC tiếp tục được tăng cường. Công tác tuyên truyền, tập huấn, kiểm tra CCHC được đẩy mạnh. Tình hình, kết quả thực hiện CCHC được theo dõi, đánh giá thường xuyên, chú trọng kết quả, hiệu quả thực chất, từ đó đã triển khai thực hiện kịp thời các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong công tác CCHC của UBND tỉnh đảm bảo tiến độ và kết quả.

Tỉnh Khánh Hòa đã hoàn thành việc rà soát, tái cấu trúc chuẩn hóa và đồng bộ mã lĩnh vực, mã thủ tục theo cơ sở dữ liệu TTHC trên Cổng dịch vụ công Quốc gia và quyết định công bố của UBND tỉnh. Hiện tại, Trung tâm, Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện, cấp xã tiếp nhận 2.080 TTHC (trong đó: Trung tâm 1.595; Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện 305; Bộ phận Một cửa cấp xã 180), với 2.432 quy trình giải quyết được công khai, tiếp nhận trên Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh (toàn bộ quy trình TTHC đều được tin học hóa và phối hợp giải quyết liên thông trực tuyến, số hóa hồ sơ trên Phần mềm một cửa điện tử).

Tiến độ, chất lượng giải quyết hồ sơ TTHC của các cơ quan được tỉnh kiểm soát chặt chẽ, nhờ đó tỉ lệ hồ sơ TTHC đúng hạn của các cơ quan thuộc tỉnh rất cao, điểm lại như: năm 2021 đạt 99,25% (tiếp nhận 487.030 hồ sơ, đã giải quyết và trả kết quả 469.505 hồ sơ, đúng hạn 465.979 hồ sơ); năm 2022 đạt 98,66% (tiếp nhận 623.308 hồ sơ, đã giải quyết và trả kết quả 604.604 hồ sơ, đúng hạn 596.532 hồ sơ); năm 2023 đạt 99,61% (tiếp nhận 482.188 hồ sơ, đã giải quyết và trả kết quả 462.615 hồ sơ, đúng hạn 460.818 hồ sơ).

b) Về việc triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế; kết quả thực hiện Đề án vị trí việc làm; tổ chức bộ máy ở các sở, ngành, địa phương.

- Về tinh giản biên chế:

Căn cứ Quyết định số 2044-QĐ/BTCTW ngày 26/7/2023 của Ban Tổ chức Trung Ương về biên chế của tỉnh Khánh Hòa năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 940-QĐ/TU ngày 17/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc giao biên chế cán bộ, công chức, viên chức khối chính quyền địa phương năm 2023,

Năm 2023, khối chính quyền địa phương tỉnh Khánh Hòa được giao 1.877 biên chế công chức (giảm 24 biên chế so với số giao năm 2022) và 21.016 biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước (giảm 107 biên chế so với số giao năm 2022).

- Về thực hiện Đề án vị trí việc làm:

Đối với cơ quan hành chính: Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương và đề xuất của các cơ quan, đơn vị, Sở Nội vụ đã thẩm định, tham mưu UBND tỉnh xem xét, phê duyệt tạm thời vị trí việc làm trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Theo đó, 100% các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh đã được phê duyệt tạm thời danh mục vị trí việc làm theo quy định.

Đối với các đơn vị sự nghiệp được giao quyền tự chủ hoàn toàn về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự, tổ chức bộ máy thì được quyết định vị trí việc làm theo quy định.

Hiện nay, UBND tỉnh tiếp tục triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm theo hướng dẫn của Bộ chuyên ngành để thẩm định.

- Về tinh gọn tổ chức bộ máy:

Đến nay, việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh đã và đang triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Trung ương. Theo đó, căn cứ yêu cầu của Bộ Nội vụ tại Kết luận số 6700/KL-BNV ngày 26/12/2022 về kết luận kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực nội vụ do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, xây dựng, tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh đảm bảo theo quy định hiện hành. (Công văn số 6542/UBND-TH ngày 03/7/2023).

- Trên tinh thần triển khai nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, đơn vị tại địa phương đã tiến hành rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động và đề xuất phương án sắp xếp, tinh gọn bộ máy, kết quả cụ thể như sau:

+ Về tổ chức hành chính: tính thời điểm báo cáo, có 124 tổ chức thuộc sở, gồm: 108 phòng, 16 chi cục và tương đương; Theo đó, thành lập mới Cảng vụ đường thủy nội địa – tổ chức hành chính thuộc Sở Giao thông vận tải để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ mới phát sinh theo quy định; như vậy, Số lượng Văn phòng, thanh tra, phòng chuyên môn, nghiệp vụ, chi cục và tổ chức tương đương thuộc cơ cấu tổ chức của sở tăng 01 đầu mỗi tương đương chi cục so với cuối năm 2022.

+ Về đơn vị sự nghiệp: Tổng hợp số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNNCL) do địa phương quản lý tính đến ngày 31/12/2022 là 636 đơn vị; số

lượng các ĐVSNCL do địa phương quản lý được sắp xếp phù hợp với quy hoạch mạng lưới ĐVSNCL đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Đối với cấp huyện: Về tổ chức bộ máy, các cơ quan đơn vị và địa phương cơ bản đã thực hiện theo quy định. Tính đến 30/10/2023, số lượng các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện vẫn giữ ổn định so với cuối năm 2022 là 99 phòng.

- THPTK, CLP trong công tác quản lý, sử dụng cán bộ; thời gian làm việc trong khu vực nhà nước: tất cả công chức, viên chức và người lao động thực hiện nghiêm túc các quy chế của cơ quan, đảm bảo giờ giấc làm việc, phân công nhiệm vụ đúng người, đúng việc, đúng sở trường, do đó tạo được hiệu quả cao trong giải quyết công việc.

- Về công tác thanh tra, kiểm tra:

Trong giai đoạn báo cáo, để đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí có hiệu quả, nâng cao ý thức trách nhiệm và tạo chuyển biến mạnh mẽ về tiết kiệm, chống lãng phí, trong quá trình triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra nội vụ. Tỉnh đã triển khai nhiều cuộc thanh tra có nội dung liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hoặc lồng ghép các nội dung có liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vào các cuộc thanh tra, kiểm tra, như: thanh tra việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức nhà nước, bổ nhiệm chức vụ quản lý. Qua thanh tra, kiểm tra không phát hiện vi phạm liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

c) Về Kết quả THPTK, CLP trong triển khai chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa.

Triển khai Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ, trong năm 2023, tỉnh Khánh Hòa đã thực hiện các nội dung sau:

- Ban hành 11 Quyết định, 10 Kế hoạch, 02 văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023 (ngày 10/10/2023). Trên cơ sở danh mục dự án, nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số giai đoạn 2023 - 2025, hiện các cơ quan, địa phương đang khẩn trương tổ chức triển khai các dự án, nhiệm vụ theo tiến độ. Trong 10 tháng đầu năm 2023, đã có 88 lượt hồ sơ dự án, nhiệm vụ, đề án công nghệ thông tin, chuyển đổi số được xem xét, thẩm định.

Báo cáo, đánh giá tình hình công tác triển khai nhiệm vụ Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh:

- Hiện nay, Khánh Hòa đã hoàn thành việc đăng ký, kết nối Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Tiếp tục tổ chức triển khai Kho quản lý dữ liệu hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) điện tử và các chức năng liên quan đến công tác số hóa, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC trên Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh nhằm hỗ

trợ cơ quan hành chính nhà nước lưu trữ dữ liệu hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và hình thành Kho dữ liệu điện tử kết quả giải quyết TTHC của tổ chức, cá nhân. Từ khi triển khai đến nay, có 229.998 hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa, trong đó riêng tháng 10/2023 là 5.025 hồ sơ.

- Nhằm đẩy mạnh việc tiếp nhận, giải quyết TTHC trực tuyến, tỉnh tiếp tục duy trì thực hiện việc giao chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến cho các sở, ngành, địa phương.

Năm 2023, chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến được giao cho các sở, ban, ngành của tỉnh là 50% - 55%, cấp huyện là 40% - 45% và cấp xã là 30% - 35%; công bố danh mục TTHC trực tuyến toàn trình và một phần trên địa bàn tỉnh với tổng số 814 TTHC/1.809 TTHC (chiếm 45%), các TTHC được xem xét công bố trực tuyến toàn trình và một phần là các TTHC có phát sinh hồ sơ trong thực tế; đảm bảo đáp ứng đầy đủ các tiêu chí tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP và Điều 13 Thông tư số 701/2023/TT-VPCP. Trong 10 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh đã tiếp nhận 203.224 hồ sơ trực tuyến (đạt tỉ lệ 47,09%).

- Hoàn thành chuyển đổi hoạt động IPv6 cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh (<https://khanhhoa.gov.vn>) và Cổng Dịch vụ công tỉnh Khánh Hòa (<https://hanhchinhcong.khanhhoa.gov.vn>) để phục vụ người dân, doanh nghiệp truy cập, sử dụng dịch vụ cơ quan nhà nước qua IPv6.

- Xây dựng và đưa vào hoạt động Cổng thông tin điện tử Xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa trong tháng 4/2023 tại địa chỉ <https://ipa.khanhhoa.gov.vn>.

Đưa Ứng dụng Công dân số tỉnh Khánh Hòa vào sử dụng vào ngày 10/10/2023.

- Đẩy mạnh triển khai hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh thông qua các chương trình, hoạt động cụ thể như: “Thanh niên tình nguyện hỗ trợ chuyển đổi số trong kinh doanh đối với các hộ tiểu thương”, hỗ trợ tạo mã QR pay để thanh toán không dùng tiền mặt cho các hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh; thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng thụ hưởng chính sách người có công tại các xã, phường,...

- Trên địa bàn tỉnh có 05 đơn vị (*Bệnh viện tỉnh; Trung tâm Y tế Diên Khánh, Trung tâm Y tế Khánh Sơn, Trung tâm Y tế Khánh Vĩnh, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới*) đang triển khai thử nghiệm hệ thống khám chữa bệnh từ xa. Đồng thời, Sở Y tế đang phối hợp với Cục Công nghệ thông tin (Bộ Y tế) triển khai phần mềm tư vấn khám bệnh từ xa VTelehealth. Hệ thống VTelehealth có 171.086 người dân đăng ký tài khoản, 17 cơ sở khám chữa bệnh, 542 tài khoản bác sĩ và đã có 669 phiên khám. Hiện Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố đang phối hợp với Trung tâm thông tin Y tế quốc gia tạo tài khoản cho các bác sĩ tham gia khám, tư vấn từ xa và hoàn thiện các quy định pháp lý trước khi thông báo rộng rãi đến người dân.

Triển khai hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở y tế, hiện 100% các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đã trang bị tối thiểu phương thức

không dùng tiền mặt qua việc công khai mã QR tài khoản thanh toán tại bộ phận thu phí.

- Thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động truyền thanh cơ sở, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 3446/KH-UBND ngày 12/4/2023 về chuyển đổi hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023 – 2025, theo đó, năm 2023, toàn tỉnh Khánh Hòa dự kiến hoàn thành việc đầu tư, nâng cấp 43 đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông cấp xã.

Triển khai Kế hoạch số 3446/KH-UBND, tính đến tháng 10/2023, 14/43 đài đã được thẩm định hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật, đề cương và dự toán chi tiết (*Nha Trang: 07; Ninh Hòa: 04; Cam Ranh: 02; Cam Lâm: 01*); 11/43 đài đang trong quá trình thẩm định (*Khánh Vĩnh: 07; Khánh Sơn: 04*); 18/43 đài chưa gửi hồ sơ đề nghị thẩm định (*Ninh Hòa: 05; Vạn Ninh: 06; Diên Khánh: 05; Cam Lâm: 02*).

- Trên địa bàn tỉnh hiện có 943 tổ công nghệ số cộng đồng và thực hiện Đề án 06 với 7.831 thành viên. Trong thời gian qua, các Tổ tập trung thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân về cách thức nộp hồ sơ trực tuyến (cách thức đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia bằng cách quét mã QR định danh VNeID); thanh toán trực tuyến; sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Khánh Hòa; đồng thời, tiếp tục phối hợp với lực lượng công an địa phương tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân đăng ký và kích hoạt định danh điện tử mức độ 2; cũng như hỗ trợ công chức Tư pháp - Hộ tịch các địa phương thực hiện số hóa sổ hộ tịch...

- Tính đến thời điểm báo cáo, tỉnh đã tổ chức 01 hội thảo chuyên đề công nghệ thông tin giữa các doanh nghiệp Ấn Độ và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; 01 hội nghị tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo về an ninh mạng, an toàn thông tin mạng; 01 hội nghị triển khai Kế hoạch số 6559/KHPH-TCTĐA06CP-TCTĐA06KH ngày 04/7/2023 của Tổ Công tác Đề án 06 Chính phủ và Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh Khánh Hòa về triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”; 04 đợt tập huấn về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ cho lãnh đạo, cán bộ trực tiếp tham mưu công tác quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn thông tin tại cơ quan nhà nước và một số doanh nghiệp hoạt động tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh; 01 đợt tập huấn hướng dẫn các cơ quan, địa phương thiết lập và theo dõi các dự án, nhiệm vụ chuyển đổi số trên Phần mềm BASE; 01 Hội thảo về an ninh mạng, an toàn thông tin phục vụ quá trình chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa năm 2023 và Sự kiện hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2023.

- Trang thông tin điện tử Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa đã thực hiện cập nhật 14 văn bản; 04 tài liệu hội thảo; 69 tin, bài; 44 đồ họa trực quan về chuyển đổi số; Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa thực hiện 08 chuyên mục tuyên truyền về chuyển đổi số trên sóng phát thanh, truyền hình.

UBND tỉnh đã ban hành 21 văn bản hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền các nội dung về chuyển đổi số.

- Hệ thống phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa đã tiếp nhận, phân loại và chuyển phân phối đến cơ quan, địa phương có thẩm quyền xử lý 462 phản ánh, kiến nghị. Giải đáp, hướng dẫn, hỗ trợ cho 1.918 lượt người dùng và khách hàng sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua các kênh thông tin hỗ trợ (*tổng đài 19001023, chatbox, email*) của Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến.

- Toàn tỉnh hiện có 30/30 hệ thống thông tin đã được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; 148 trang/cổng thông tin điện tử được gắn tín nhiệm mạng.

- Tính đến thời điểm báo cáo, tổng kinh phí sự nghiệp đã bố trí cho hoạt động chuyển đổi số và triển khai Đề án 06 là 29.473 triệu đồng (*trong đó cấp cho nhiệm vụ chuyển đổi số là 20.175 triệu và Đề án 06 là: 9.298 triệu*).

7. THTK, CLP trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân.

a) Công tác thông tin, tuyên truyền

- Thực hiện tuyên truyền trực quan trên 05 cụm pano tại thành phố Nha Trang trong thời gian từ ngày 09/3/2023 đến hết ngày 21/3/2023, với các nội dung tuyên truyền: “An toàn cho người tiêu dùng trong các giao dịch trực tuyến”, “Người tiêu dùng có quyền được cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin khi giao dịch”. “Hãy bảo vệ thông tin của người tiêu dùng”, “Xây dựng môi trường kinh doanh trực tuyến minh bạch, công bằng và an toàn cho người tiêu dùng”, “Đẩy mạnh tiêu dùng hàng Việt, thúc đẩy sản xuất phát triển”.

- Xây dựng nội dung và thực hiện file phát thanh tuyên truyền hưởng ứng hoạt động Ngày quyền của người tiêu dùng năm 2023 gửi đến các đơn vị, doanh nghiệp để thực hiện tuyên truyền tại địa điểm kinh doanh.

- Thực hiện tuyên truyền trực quan trên bảng điện tử tại trụ sở làm việc, trên trang thông tin điện tử của cơ quan; thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin về tình hình giá điện, xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng, phí chợ trên trang thông tin điện tử của Sở.

b) Công tác hỗ trợ phát triển hệ thống hàng Việt Nam cố định và bền vững

Trong năm 2023, tỉnh Khánh Hòa đã tổ chức 05 Hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh. Trong đó có 02 Hội chợ tại thành phố Nha Trang, 01 Hội chợ tại thị xã Ninh Hòa, 01 Hội chợ tại huyện Cam Lâm và 01 Hội chợ tại huyện Vạn Ninh.

Thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại tỉnh Khánh Hòa năm 2023, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại đã tổ chức phiên chợ Đặc sản vùng miền Khánh Hòa năm 2023 từ ngày 29/6 đến ngày 02/7/2023 với sự tham gia của 80 gian hàng của 70 đơn vị sản xuất kinh doanh với các sản phẩm: tỏi, sần riêng, dứa, gạo, trầm hương, nấm, bưởi, xoài, trứng gà, măng, các loại rau sạch hữu cơ,...

c) Nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp và hàng Việt Nam

- Phối hợp Cục Phòng vệ Thương mại - Bộ Công Thương tổ chức Hội thảo “Các biện pháp phòng vệ thương mại và hệ thống cảnh báo sớm về phòng vệ thương mại” cho cán bộ, công chức các sở ban ngành và đại diện các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phổ biến đến các doanh nghiệp tham gia tập huấn nâng cao năng lực tham dự các sự kiện xúc tiến thương mại quốc tế do Vụ thị trường châu Âu – châu Mỹ phối hợp với Tổ chức xúc tiến nhập khẩu Thủy Sản thuộc Cục Kinh tế liên bang Thủy Sản tổ chức; đề xuất 14 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đạt danh hiệu “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín” gửi Bộ Công Thương xem xét.

- Triển khai vận động các doanh nghiệp tham gia Hội chợ Đặc sản vùng miền Việt Nam 2023 tại Thành phố Hà Nội và tham dự chuỗi triển lãm chuyên ngành điện tử, thiết bị thông minh, hàng tiêu dùng tại Tp Hồ Chí Minh.

- Triển khai vận động các doanh nghiệp tham gia Hội chợ Thương mại Asean – Trung Quốc lần thứ 20 (CAEXPO) và khảo sát thị trường tại Nam Ninh, Trung Quốc thuộc Chương trình Xúc tiến thương mại tỉnh Khánh Hòa năm 2023.

d) Kiểm tra, kiểm soát thị trường và bảo vệ người tiêu dùng:

- Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về chất lượng hàng hóa, dịch vụ theo chức năng, nhiệm vụ của ngành Công Thương. Đến thời điểm báo cáo, các cơ quan quản lý nhà nước về ATTP ngành công thương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện 288 lượt kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý trong các dịp Tết nguyên đán Quý Mão năm 2023, “Tháng hành động về ATTP” năm 2023, Tết trung thu năm 2023, phát hiện 43 trường hợp vi phạm, xử phạt số tiền 298,5 triệu đồng, đồng thời tịch thu 29 chai sữa Ensure Original loại 237ml (not to be sold in Viet Nam or Mexico); buộc tiêu hủy 1.080 đơn vị sản phẩm thực phẩm.

Đồng thời, tiến hành gửi kiểm nghiệm 121 mẫu thực phẩm tại Labo với 457 các chỉ tiêu hóa lý (benzoat, Sorbat, kim loại nặng, aldehyt, metanol, diacetyl, phụ gia thực phẩm, dự lượng kháng sinh, dự lượng thuốc bảo vệ thực vật, chất cấm trong thủy sản,...) và chỉ tiêu vi sinh (B.cereus, Cl. Perfringens, S. Aureus, E.coli, tổng số tế bào nấm men nấm mốc,...), kết quả 118/121 mẫu thực phẩm có kết quả đạt yêu cầu về chất lượng thực phẩm, 03/121 mẫu thực phẩm có kết quả vi phạm về chất lượng thực phẩm, Sở Công Thương đã chuyển hồ sơ

vi phạm đến cơ quan có thẩm quyền để tiến hành xử phạt và đình chỉ một phần quy trình sản xuất thực phẩm trong 1 tháng.

- Cung cấp thông tin tổ chức hội nghị, hội thảo về hoạt động bán hàng đa cấp, danh sách người tham gia bán hàng đa cấp của doanh nghiệp đến các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan để phối hợp giám sát.

e) Công tác chỉ đạo, hướng dẫn quản lý tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh

Thực hiện hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã giao Sở Văn hóa và Thể thao tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động lễ hội trên địa bàn tỉnh; triển khai, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức các hoạt động lễ hội dịp Tết Nguyên Đán Quý Mão 2023 đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19; tuyên truyền Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng năm 2023 và Lễ kỷ niệm 20 năm thực hiện Công ước 2003 của UNESCO về di sản văn hóa phi vật thể; xây dựng Quy chế quản lý, thu - chi tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội tại di tích lịch sử văn hóa Tháp Bà Ponagar.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường quản lý nhà nước và tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh đi vào nề nếp, hiệu quả, thực hiện tốt theo quy định pháp luật hiện hành; luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo.

Nhìn chung, công tác quản lý và tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh đều tuân thủ đúng các quy định của nhà nước về lễ hội và phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nội dung chương trình lễ hội phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của địa phương nên nhận được sự đồng tình, ủng hộ của người dân. Công tác kiểm tra, giám sát trước, trong và sau khi tổ chức lễ hội được triển khai kịp thời, đúng quy định nên lễ hội được tổ chức an toàn, lành mạnh, tiết kiệm, tạo được không khí vui tươi, phấn khởi của Nhân dân, qua đó góp phần bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa tín ngưỡng truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Bên cạnh đó, UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào năm 2023; trong đó có nội dung trọng tâm là tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân tự nguyện tham gia thực hiện hương ước, quy ước cộng đồng thôn; tích cực thực hành nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; khuyến khích gia đình và người thân thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong đời sống hàng ngày, trong việc cưới, hiếu hỷ. Công tác an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Cảnh quan môi trường xung quanh di tích được đảm bảo sạch sẽ, gọn gàng. Công tác vệ sinh luôn được chú trọng, giữ gìn, dọn dẹp thường xuyên. Việc thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội được cộng đồng dân cư tự giác chấp hành, không xảy ra trường hợp vi phạm.

8. Việc thành lập, quản lý và sử dụng các quỹ có nguồn gốc từ ngân sách.

Hiện nay, việc thành lập Quỹ tại địa phương cơ bản tuân thủ quy định tại các văn bản luật, pháp lệnh, nghị định của Chính phủ và quyết định của Thủ

tướng Chính phủ, trên cơ sở đó Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định thành lập, quản lý và sử dụng cho các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội ở địa phương. Mô hình tổ chức, hoạt động của các quỹ đều được quy định tại các văn bản thành lập quỹ. Mỗi quỹ đều có điều lệ hoạt động riêng do cơ quan có thẩm quyền ban hành. Các quỹ tài chính đều có chế độ quản lý tài chính riêng, phù hợp với các đặc thù hoạt động của Quỹ.

Tuy nhiên, hệ thống pháp luật về quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách khá phức tạp, chưa có một văn bản quy phạm pháp luật cụ thể hóa các quy định tại Luật Ngân sách Nhà nước 2015 nhằm điều chỉnh các nguyên tắc chung về quỹ ngoài ngân sách, bao gồm các lĩnh vực được thành lập quỹ, các cơ quan, bộ ngành có thẩm quyền thành lập quỹ, nguồn thu nhiệm vụ chi của quỹ, mô hình hoạt động, cơ cấu tổ chức, chế độ kế toán, công khai, thanh kiểm tra dẫn đến tình trạng quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách được thành lập quá nhiều nơi, do rất nhiều cơ quan, đơn vị ban hành, thành lập ở rất nhiều cấp khác nhau. Có quỹ hoạt động theo cơ chế tổ chức tài chính nhà nước như Quỹ đầu tư phát triển, có quỹ hoạt động theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, có quỹ hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nhà nước (Quỹ bảo vệ và phát triển rừng theo cơ chế đơn vị sự nghiệp; Quỹ đầu tư phát triển theo cơ chế doanh nghiệp) hoặc chưa có cơ chế rõ ràng (như Quỹ bảo vệ môi trường; Quỹ phòng, chống tội phạm). Đây là vấn đề đặt ra trong phương thức quản lý. Do vậy, cần có định hướng đối với việc quản lý Quỹ tại địa phương. Bên cạnh đó, hoạt động quản lý của một số Quỹ do các cán bộ, công chức của các đơn vị tham gia Quỹ đảm nhận nhiệm vụ theo hình thức kiêm nhiệm nên còn khó khăn trong công tác sắp xếp, phân bổ thời gian giữa các công việc chuyên môn ở cơ quan và công việc liên quan đến các hoạt động của Quỹ.

Nhiều văn bản quy phạm pháp luật về quản lý quỹ chậm được ban hành, chậm sửa đổi, không phù hợp với thực tiễn dẫn đến khó khăn trong quản lý. Đặc biệt, dù hiện có rất nhiều văn bản điều hành quản lý các quỹ nhưng địa phương lúng túng trong tổ chức thực hiện, vẫn đang chờ văn bản hướng dẫn của Trung ương, cụ thể như việc thành lập Quỹ Phát triển đất, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ, Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã.

Ngày 13/4/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 11/2023/NĐ-CP về thành lập và quy chế hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa, giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa trực tiếp quản lý. UBND tỉnh đã thành lập Hội đồng quản lý Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa, ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ; tổ chức Lễ ra mắt và phát động ủng hộ Quỹ vào ngày 12/8/2023, hiện nay Quỹ đã được ủng hộ số tiền là 20.864 triệu đồng.

9. THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

- Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hoá, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo,

tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng...đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch được giao.

- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện tốt về quản lý tài chính, giám sát tài chính theo quy định của pháp luật; xác định và xây dựng đồng bộ các giải pháp thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn, các quỹ, tài sản trong doanh nghiệp theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Cụ thể, trong năm 2023, các doanh nghiệp có vốn nhà nước đã thực hiện tiết giảm được 15.773 triệu đồng (tăng 112,3% so với số tiết kiệm năm 2022) (*Chi tiết theo phụ lục 05 đính kèm*)

- Tổng kết, đánh giá và tập trung hoàn thành mục tiêu cổ phần hoá và thoái vốn nhà nước theo đúng lộ trình và quy định của pháp luật, bảo đảm các nguyên tắc và cơ chế thị trường; minh bạch, công khai thông tin. Việc xác định giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hoá Công ty cổ phần Môi trường đô thị Nha Trang đã thực hiện đúng quy định pháp luật về đất đai, pháp luật về cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm tính đúng giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hoá, tính đúng, tính đủ tiền thuê đất của doanh nghiệp, tránh thất thu cho ngân sách nhà nước.

- Nâng cao trách nhiệm của người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong việc yêu cầu doanh nghiệp phân phối và nộp ngân sách nhà nước phần lợi nhuận, cổ tức được chia tương ứng với phần vốn nhà nước thông qua việc doanh nghiệp nhà nước trình UBND tỉnh phê duyệt Quyết định phân phối lợi nhuận và người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty cổ phần xin ý kiến UBND tỉnh phân phối lợi nhuận trước khi biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông.

III. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp THPTK, CLP trong năm 2024:

Để đạt được mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, UBND tỉnh tiếp tục quán triệt sâu sắc, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả thực hiện Luật THPTK, CLP. Trong đó, triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp sau:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THPTK, CLP tại các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP năm; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; đưa kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THPTK, CLP tại cơ quan, đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THPTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP đối với các

cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội; Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPT, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí theo thẩm quyền. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, xác định rõ vị trí việc làm của từng cán bộ công chức, viên chức nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả công tác và quản lý nhà nước.

3. Tăng cường công tác tổ chức THPT, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

- Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách;

- Chỉ đạo các địa phương, đơn vị cần quan tâm và xây dựng dự toán khoa học, sát với nhiệm vụ chi hơn nhằm hạn chế chi chuyển nguồn, hủy dự toán. Đưa nội dung tỷ lệ giải ngân nguồn vốn thường xuyên so với dự toán được giao thành tiêu chí khi đánh giá thực hiện cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương.

- Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Kho bạc nhà nước tỉnh, các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án đã bố trí vốn; đối với các dự án sau ngày 30/9 chưa triển khai, kiên quyết cắt giảm để điều chuyển vốn cho các dự án còn thiếu vốn dự kiến hoàn thành trong năm.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai những giải pháp tối ưu trong công tác điều hành ngân sách, thực hiện triệt để tiết kiệm chi thường xuyên. Ưu tiên nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, nhất là các khoản chi cho con người để đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng thời gian theo quy định. Chủ động sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp của địa phương để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương.

- Tăng cường vai trò các cơ quan quản lý nhà nước ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư. Trong việc thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, phải thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể; bảo đảm dự án được phê duyệt có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước thông qua việc tăng cường công tác kiểm toán, thanh tra, kiểm tra cũng như cơ chế giám sát của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công.

- Thúc đẩy công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về quản lý nợ công; Đẩy mạnh quản lý, giám sát hiệu quả sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ, vốn vay ODA, vay ưu đãi từ các nhà tài trợ của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tiếp tục hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, đảm bảo từng bước cơ sở dữ liệu quốc gia có đầy đủ thông tin về tài sản công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

- Đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, tiếp tục đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ và nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập của từng lĩnh vực, đẩy mạnh phân cấp và giao quyền chủ động cho các đơn vị sự nghiệp theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công;

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Thực hiện điều tiết một cách hợp lý giá trị tăng thêm từ đất do Nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng đem lại. Quản lý chặt chẽ, tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng đất của doanh nghiệp sau cổ phần hóa.

- Triển khai tích cực, có hiệu quả Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp nhằm cắt giảm triệt để các chi phí bất hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh, đẩy lùi và ngăn chặn các hành vi làm phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp; Đẩy mạnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

- Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW, Nghị quyết số 19/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương. Rà soát các văn bản hiện hành để đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp, khắc phục những hạn chế, vướng mắc và bảo đảm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động;

4. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các Luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật;

- Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP;

- Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

5. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP. Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP.

- Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện

và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên Internet.

- Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, rà soát, cắt giảm thực chất các điều kiện kinh doanh không thực sự cần thiết; cải cách công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành, cắt giảm thực chất danh mục mặt hàng kiểm tra chuyên ngành, tập trung một đầu mối duy nhất thực hiện thủ tục kiểm tra chuyên ngành đối với một sản phẩm, hàng hóa;

- Đổi mới phương thức, lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân. Xử lý dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính và cập nhật, công khai kết quả tiếp nhận, xử lý kiến nghị trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và Cổng Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

7. Đẩy mạnh công tác thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo hoàn thành đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng nội dung các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Khánh Hòa;

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục quan tâm chỉ đạo tổ chức số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa, trong đó ưu tiên tập trung vào 25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu triển khai theo yêu cầu Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp triển khai thực hiện tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022; phối hợp rà soát danh mục thủ tục hành chính trực tuyến toàn trình, một phần; xây dựng, trình thẩm định và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin; đẩy nhanh tiến độ đầu tư mua sắm hệ thống hợp trực tuyến tại các Sở, ban, ngành và UBND cấp xã; triển khai có hiệu quả Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa. Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

UBND tỉnh Khánh Hòa báo cáo. / *nguyenvan*

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Các phòng: TH, VX, XDND, QTTV;
- Lưu: VT, TL, HN, HL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Le Huu Hoang



Lê Hữu Hoàng

TỔNG HỢP KINH PHÍ TIẾT KIIỆM CHI HÀNH CHÍNH*DVT: triệu đồng*

STT	Nội dung	Tiết kiệm năm 2022	Tiết kiệm năm 2023	Tỷ lệ %
	Tổng cộng	85.962	102.676	119,44
1	Tiết kiệm văn phòng phẩm	14.349	18.181	126,71
2	Tiết kiệm cước phí thông tin liên lạc	5.593	6.228	111,35
3	Tiết kiệm sử dụng điện, nước	15.124	16.658	110,14
4	Tiết kiệm xăng, dầu	3.241	3.469	107,03
5	Tiết kiệm công tác phí	11.314	13.276	117,34
6	Tiết kiệm trong tổ chức hội nghị, hội thảo	6.103	8.007	131,20
7	Tiết kiệm chi tiếp khách, khánh tiết, lễ hội, kỷ niệm	4.380	6.614	151,00
8	Tiết kiệm trong mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện thông tin, liên lạc	25.858	30.243	116,96

**GIẢM DỰ TOÁN CHI NSNN CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ NĂM 2023
QUA CÔNG TÁC KIỂM TRA, RÀ SOÁT QUYẾT TOÁN NĂM 2022**

Đvt: đồng

STT	Đơn vị	Số tiền
	Tổng cộng	11.242.694.530
1	Trường Cao đẳng Y tế	516.345.209
2	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ NT	121.519.712
3	Trường Đại học Khánh Hòa	1.768.831.701
4	Trường Chính trị	631.900.515
5	Sở Nội vụ	39.817.400
6	Sở Giáo dục và Đào tạo	6.740.000
7	Văn phòng UBND tỉnh	64.790.800
8	Sở Tư pháp	100.000.000
9	Ban Dân tộc	1.018.000
10	Sở Công Thương	86.000.000
11	Sở Kế hoạch và Đầu tư	196.600.000
12	Sở Ngoại vụ	517.082.041
13	Hội Bảo trợ người khuyết tật, bệnh nhân nghèo và quyền trẻ em	11.350.000
14	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	128.059.573
15	Thanh tra tỉnh	73.165.516
16	Sở Xây dựng	150.000.000
17	Sở Y tế	1.581.642.749
18	Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong	197.028.000
19	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	858.459.802
20	Sở Văn hóa và Thể thao	4.192.343.512

**GIẢM DỰ TOÁN CHI NSNN CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ NĂM 2023
DO GIẢM BIÊN CHẾ VÀ GIẢM TIẾT KIỆM THÊM DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN**

Đvt: triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Tổng cộng	Giảm dự toán do giảm biên chế	Giảm tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên
	Tổng	112.252	778	111.474
I	Các cơ quan đơn vị	778	778	
1	Tỉnh đoàn Khánh Hòa	236	236	
	Văn phòng Tỉnh đoàn	93	93	
	Nhà thiếu nhi	143	143	
2	Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh	104	104	
3	Tỉnh ủy Khánh Hòa	312	312	
	Văn phòng Tỉnh ủy	206	206	
	Báo Khánh Hòa	106	106	
4	Hội Nông dân	126	126	
II	Ngân sách tỉnh	14.748		14.748
III	Ngân sách huyện	96.726		96.726
1	Thành phố Nha Trang			30.254
2	Thành phố Cam Ranh			9.878
3	Huyện Ninh Hòa			15.632
4	Huyện Vạn Ninh			9.145
5	Huyện Diên Khánh			9.771
6	Huyện Cam Lâm			8.234
7	Huyện Khánh Vĩnh			7.665
8	Huyện Khánh Sơn			6.147

**TỔNG HỢP KINH PHÍ GIẢM QUA CÔNG TÁC
THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH**

Đơn: triệu đồng

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị QT của chủ DT	Nhóm dự án	Giá trị phê duyệt	Nguồn vốn đã phê duyệt quyết toán	Số tiết kiệm qua thẩm tra
1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-5
	Tổng công:		2.785.036	2.290.266		2.289.300		-966
1	Dự án đầu tư bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2016 - 2020 (điều chỉnh giai đoạn 2019 - 2020) của Ban Quản lý rừng phòng hộ Bắc Khánh Hòa.	Ban Quản lý rừng phòng hộ Bắc Khánh Hòa	6.998	3.898	C	3.898	NSNN	-
2	Hệ thống tuyến đường nhánh khu du lịch Bắc Bán đảo Cam Ranh - giai đoạn 2 (dự án BT).	Ban Quản lý KDL BBD Cam Ranh	324.357	187.142	B	188.275	BT	1.133
3	Hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên tuyến đường mở rộng Quốc lộ 1, đoạn qua TP Nha Trang (phần 01 bên đường còn lại đối với các đoạn qua đô thị, qua khu dân cư đông đúc).	UBND TP Nha Trang	15.320	9.042	C	9.019	NSNN	(23)
4	Sửa chữa đường ĐT.657K Lý trình Km4+000 - Km9+000, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm.	Sở GTVT	13.433	12.414	C	12.412	NSNN	(2)
5	Hồ chứa nước Sông Cạn, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.	UBND TP Cam Ranh	3.081	2.623	C	2.498	NSNN	(125)
6	Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý vào quản lý cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa.	Sở TTTT	77.621	75.997	B	76.021	NVGPMB dự án thành phần đường bộ cao tốc Bắc-Nam đoạn NT-CL	23
7	Cải tạo, mở rộng nâng cấp đường cơ động Đảo Hòn Tre (giai đoạn 1).	Bộ CHQS	14.734	14.324	C	14.266	NSNN	(58)
8	Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành - Hệ thống đường phục vụ sản xuất lâm nghiệp, phát triển và bảo vệ rừng, PCCR huyện Khánh Sơn, huyện Vạn Ninh	Sở Nông nghiệp & PTNT	80.084	68.661	B	68.535	NSDP+NSTW	(126)
9	Sửa chữa Khu liên cơ I - Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Sở Nông nghiệp & PTNT	1.182	1.043	C	1.043	NSNN	-
10	Đông mới tàu kiểm ngư và ca nô tuần tra của Chi cục Thủy sản.	Sở Nông nghiệp & PTNT	8.447	8.192	C	8.199	NSNN	7
11	Sửa chữa đường ĐT.65-30 (Lập Định - Suối Môn), lý trình Km6+434 - Km10+000; Km11+853 - Km13+337; Km15+845 - Km20+000 huyện Cam Lâm và thành phố Cam Ranh.	Sở Giao thông vận tải	13.172	11.925	C	11.914	NSNN	(11)
12	Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa.	Ban Phát triển	1.129	1.082	C	1.081	NSNN	(0)
13	Nâng cấp hệ thống Hội nghị giao ban trực tuyến tỉnh Khánh Hòa.	Sở TTTT	6.329	6.112	C	6.112	NSNN	-
14	Khu tái định cư Ngọc Sơn.	Ban Vân Phong	36.244	24.885	C	24.827	NSNN	(57)
15	Sửa chữa, cải tạo Hội trường tỉnh đoàn Khánh Hòa.	Ban Phát triển	1.895	1.784	C	1.783	NSNN	(1)
16	Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành - Kê Đại Lãnh	UBND thành phố Cam Ranh	134.966	126.871	B	126.829	NSNN	(43)
17	Hạ tầng khu tái định cư thôn Xuân Lập, xã Cam Tân phục vụ dự án cao tốc Bắc - Nam đoạn qua địa bàn huyện Cam Lâm.	UBND huyện Cam Lâm	4.082	3.249	C	3.245	NVGPMB dự án thành phần đường bộ cao tốc Bắc-Nam đoạn NT-CL	(4)
18	Nâng cấp hệ thống Hội nghị trực tuyến tại Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Viện Kiểm sát nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	Viện Kiểm sát tỉnh	1.510	1.366	C	1.365	NSNN	(1)
19	Sửa chữa đường ĐT.654C (Sông Cầu - YangBay) Lý trình: Km1+000 - Km1+250; Km3+300 - Km4+200; Km5+881 - Km7+821 và bổ sung rãnh thoát nước dọc toàn tuyến.	Sở GTVT	7.744	7.254	C	7.245	NSNN	(9)
20	Sửa chữa đập dâng Hầm Rồng, xã Ninh Ích, thị xã Ninh Hòa.	Công ty MTV Khai thác các công trình thủy lợi	4.400	3.880	C	3.880	NSNN	-
21	Xây dựng các cầu trên đường ĐT.652H (Tỉnh lộ 8), lý trình: cầu Hồ Văn Hớn tại Km4+750, cầu Suối Sầu A tại Km7+750	Sở GTVT	14.828	13.353	C	13.353	NSNN	-
22	Nâng cấp hệ thống cấp nước Diên Đồng, huyện Diên Khánh	Sở Nông nghiệp & PTNT	3.119	2.784	C	2.784	NSNN	-
23	Sửa chữa, cải tạo khối nhà lớp học và nhà hành chính (02 tầng) trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Khánh Hòa	Sở Giáo dục và Đào tạo	1.143	1.124	C	1.124	NSNN	-
24	Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành: Mua sắm trang thiết bị y tế cho các trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh (Trung tâm pháp y; Trung tâm Giám định y khoa; Trung tâm Phòng chống Sốt rét - Côn trùng - Ký sinh trùng; Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS; Trung tâm Kiểm nghiệm; Trung tâm Y tế dự phòng)	Sở Y tế	45.000	37.185	B	37.152	NSNN	(34)
25	Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành: Cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Xóm Quán	Ban Vân Phong	392.187	341.136	B	341.460	NSNN	325
26	Sửa chữa, cải tạo khối nhà lớp học 14 phòng (2 tầng), khối nhà lớp học 10 phòng (2 tầng), khối phòng học bộ môn (2 tầng) trường THPT Hoàng Hoa Thám	Sở Giáo dục và Đào tạo	1.152	1.128	C	1.128	NSNN	-
27	Sửa chữa, cải tạo khối nhà lớp học 6 phòng (2 tầng), nâng cấp đoạn tường rào (khu nội trú học sinh) trường THPT Lạc Long Quân	Sở Giáo dục và Đào tạo	563	541	C	541	NSNN	-
28	Sửa chữa, cải tạo Trụ sở làm việc Hội Nông dân tỉnh	Hội Nông dân tỉnh	638	590	C	53	NSNN	(537)
29	Sửa chữa, cải tạo khối nhà hành chính trường THPT Nguyễn Chí Thanh	Sở Giáo dục và Đào tạo	1.144	1.119	C	1.119	NSNN	-

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị QT của chủ DT	Nhóm dự án	Giá trị phê duyệt	Nguồn vốn đã phê duyệt quyết toán	Số tiết kiệm qua thẩm tra
1	2	3	4	5	6	7	8	9=7-5
30	Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành: Hệ thống thoát nước mưa khu vực Nam Hòn Khô (giai đoạn 2) - Tuyến T1	Ban Phát triển	75.806	67.575	B	67.575	NSNN	-
31	Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành: Đường Phong Châu	Ban Nông nghiệp & PTNT	753.088	621.473	B	619.805	NSNN	(1.668)
32	Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành: Cải tiến Tỉnh lộ 1B: đoạn từ Hyundai Vinashin đến Ninh Tịnh	Ban Vân Phong	464.636	375.955	B	376.250	NSDP+NSTW	295
33	Sửa chữa đường ĐT.657I (Nguyễn Tất Thành), lý trình: Km6+350 - Km6+572 (bên phải); Km6+557 - Km6+739 (bên trái); Km13+370 - Km15+059 (bên trái); Km0+000 - Km0+840 (hai bên, nhánh rẽ Cam Hải) thành phố Nha Trang, huyện Cam Lâm	Sở GTVT	14.789	14.363	C	14.359	NSNN	(4)
34	Sửa chữa đường ĐT.651G (Tỉnh lộ 6), lý trình: Km4+000 - Km6+770 thị xã Ninh Hòa	Sở GTVT	5.183	4.819	C	4.818	NSNN	(1)
35	Đền thờ liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ huyện Diên Khánh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	6.405	5.729	C	5.728	NSNN	(1)
36	Trụ sở làm việc Hội Cựu chiến binh tỉnh Khánh Hòa	Hội Cựu chiến binh	5.833	5.472	C	5.446	NSNN	(26)
37	Sửa chữa đường ĐT.656 (Tỉnh lộ 9) Km35+000 - Km35+748 và Km49+819 - Km56+287 huyện Khánh Sơn	Sở GTVT	14.992	14.529	C	14.529	NSNN	-
38	Sửa chữa đường ĐT.65-30 (Lập Định - Suối Mớn) Km2+100 - Km6+410; Km13+337 - Km15+260 huyện Cam Lâm	Sở GTVT	14.819	12.901	C	12.901	NSNN	-
39	Sửa chữa đường 652H (Tỉnh lộ 8), lý trình: Km17+500 - Km18+000; Km40+800 - Km41+950; Km43+650 - Km48+850	Sở GTVT	11.482	10.789	C	10.789	NSNN	-
40	Trường THPT Khu vực phía Bắc thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa (giai đoạn 1)	Sở Giáo dục và Đào tạo	44.825	41.343	C	41.353	NSNN	11
41	Sửa chữa Nghĩa trang liệt sĩ huyện Khánh Vĩnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2.997	2.906	C	2.906	NSNN	(0)
42	Sửa chữa, cải tạo trụ sở Đoàn ca múa nhạc Hải Đăng	Ban Phát triển	7.990	7.411	C	7.410	NSNN	(1)
43	Bến cá Quảng Hội	UBND huyện Vạn Ninh	37.172	36.005	C	36.005	NSNN	-
44	Cải tạo, nâng cấp cổng và tường rào Trường THPT Phan Bội Châu.	Sở Giáo dục và Đào tạo	537	526	C	526	NSNN	-
45	Hạ tầng khu tái định cư xã Cam Thịnh Tây phục vụ dự án Đường bộ cao tốc Bắc - Nam đoạn qua địa bàn thành phố Cam Ranh	UBND TP Cam Ranh	14.348	11.201	C	11.192	NVGPMB dự án thành phần đường bộ cao tốc Bắc-Nam đoạn NT-CL	(10)
46	Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành: Đê Ninh Hà	Sở Nông nghiệp & PTNT	80.000	73.808	B	73.803	NSNN	(5)
47	Mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Sở Giáo dục và Đào tạo	13.633	12.759	C	12.744	NSNN	(15)

**TỔNG HỢP KINH PHÍ TIẾT KIỆM TRONG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN TẠI
DOANH NGHIỆP CÓ VỐN NHÀ NƯỚC**

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Tiết kiệm năm 2022	Tiết kiệm năm 2023	Tỷ lệ %
I	Tổng cộng	14.045	15.773	112,30
1	Tiết kiệm Nguyên, nhiên vật liệu	8.140	7.062	86,76
	Công ty Yên sào		751	0,00
	Tổng Công ty Khánh Việt	8.140	6.311	77,53
2	Tiết kiệm Công cụ dụng cụ	735	4.506	613,06
	Công ty Yên sào		3.312	0,00
	Tổng Công ty Khánh Việt	735	1.194	162,45
3	Tiết kiệm Chi phí quản lý	20	1.766	8.830
	Tổng Công ty Khánh Việt	0	0	0,00
	Cty TNHH MTV Xô số kiến thiết Khánh Hòa	0	0	0,00
	Công ty Yên sào		1.746	0,00
	Cty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Khánh Hòa	20	20	100,00
	Cty TNHH MTV Lâm Sản Khánh Hòa	0	0	0,00
	Cty TNHH MTV Lâm nghiệp Trầm Hương			0,00
4	Tiết kiệm trong quản lý đầu tư XD CB (trong lập, thẩm định, đấu thầu, thi công, phê duyệt quyết toán..)	5.150	2.439	47,36
	Công ty Yên sào	1.482	1.684	113,63
	Tổng Công ty Khánh Việt	3.668	54	1,47
	Cty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Khánh Hòa		583	
	Cty TNHH MTV Lâm Sản Khánh Hòa		7	
	Cty TNHH MTV Lâm nghiệp Trầm Hương		111	0,00
II	Vốn chủ sở hữu	5.417.287	5.442.160	100,46
1	Tổng Công ty Khánh Việt	2.360.260	2.360.260	100,00
2	Cty TNHH MTV Xô số kiến thiết Khánh Hòa	65.000	65.000	100,00
3	Cty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Khánh Hòa	2.947.027	2.971.900	100,84
4	Cty TNHH MTV Lâm Sản Khánh Hòa	45.000	45.000	100,00

CÔNG TÁC THANH TRA VỀ TÀI CHÍNH GÂY THIẾT HẠI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Dvt: đồng

STT	Đơn vị	Số cuộc thanh tra	Số kết luận thanh tra, ngày tháng	Nội dung thanh tra	Hành vi sai phạm	Kết quả xử lý sau thanh tra						
						Xử lý cán bộ		Số tiền Thanh tra liên nghị xử lý			Xử lý khác	
						Hành chính	Tổ chức	Phải thu	Đã thu	Tỷ lệ (%)	Kiến nghị về kinh tế	Thực hiện
7	8	9	10	11	12	13						
	Tổng cộng:	127	148			34	54	18.315.092.195	7.778.883.387	42,47%	1.830.934.032	
1	Sở Du lịch	16	16	Thanh tra chấp hành quy định pháp luật về PCTN; việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kinh doanh du lịch, việc triển khai công tác phòng, chống dịch COVID-19; việc sử dụng từ sao và hình ảnh ngôi sao để quảng cáo hàng cơ sở lưu trú du lịch	Sử dụng từ sao hoặc hình ảnh ngôi sao để quảng cáo hàng cơ sở lưu trú du lịch khi chưa được cơ quan có thẩm quyền công nhận; không niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ; không niêm yết nội quy khách sạn.	0	0	0	0		0	
2	Sở GDĐT	5	14	- Tổ chức hoạt động của cơ sở giáo dục phổ thông; - Việc tham mưu, bành hành văn bản quản lý, chỉ đạo; - Việc triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018.	Không	0	0	0	0		0	
3	Sở KH-CN	3	3	Thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; thanh tra việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng; thanh tra việc chấp hành pháp luật an toàn kiểm soát bức xạ hạt nhân	Không	0	0	0	0		0	
4	Sở KH-ĐT	0	0			0	0	0	0		0	
5	Sở NNPTNT	50	50	01 cuộc thanh tra hành chính về tài chính - ngân sách nhà nước; 49 cuộc thanh tra chuyên ngành lĩnh vực vật tư nông nghiệp, sơ chế - chế biến nông sản, thực phẩm, thủy sản, thủy lợi, phát triển nông thôn, không gây thiệt hại ngân sách nhà nước	Sai phạm về chi sai đối tượng thuê khoán bảo vệ rừng.	0	0	8.000.000	8.000.000	100%	0	
6	Sở Nội vụ	2	2	Thanh tra việc thực hiện Quy tắc ứng xử của công chức và công khai, minh bạch trong hoạt động của Văn phòng Sở; việc thực hiện quy định của pháp luật về bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng;	Không	0	0	0	0		0	
7	Sở Tài chính	1	1	Thanh tra tài chính Hội Nông dân tỉnh	- Lập dự toán giao kinh phí tiền lương, các khoản đóng góp theo lương thừa - Quyết toán sai quy định Nguồn kinh phí tự chủ, Kinh phí cải cách tiền lương và kinh phí không tự chủ - Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ quy định mức khoán điện thoại di động không đúng đối tượng quy định; chưa xây dựng phương án cụ thể phân phối thu nhập tăng thêm trong Quy chế CTNB cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động gắn với hiệu quả, kết quả công việc của từng người, theo cấp bậc, chức vụ - Chưa xây dựng Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 theo chỉ đạo của UBND tỉnh - Chưa thực hiện hạch toán vào sổ sách kế toán đối với kinh phí Quỹ Hỗ trợ nóng dân hỗ trợ cho hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân năm 2021.	5	1	238.591.208	169.000.000	70,83%	35.129.232	100%
8	Sở TNMT	8	13	Thanh tra chấp hành pháp luật về lĩnh vực khoáng sản; Thanh tra việc quản lý và sử dụng đất của các tổ chức trên đại bản tính	Chưa thực hiện nộp tiền ký quỹ cai tạo phục hồi môi trường theo quy định; Bản đồ hiện trạng mỏ, mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác không thể hiện đầy đủ thông tin, số liệu theo quy định; Công ty đã tạm ngừng hoạt động khai thác khoáng sản trên 01 năm nhưng không gửi báo cáo bằng văn bản cho UBND tỉnh về việc tạm ngừng hoạt động khai thác khoáng sản nêu trên, vi phạm thời hạn sử dụng đất theo quy định tại điểm 1 điều 64 Luật Đất đai	0	0	0	0		0	
9	Sở TTTT	6	13	Thanh tra trách nhiệm thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Công Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa - Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực bưu chính	- Cung ứng dịch vụ bưu chính mà không có văn bản xác nhận thông báo hoạt động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về bưu chính. - Thực hiện chế độ báo cáo chậm quá 15 ngày theo quy định.	1	0	19.000.000	0	0 %	0	
10	Sở Tư pháp	0	0			0	0	0	0		0	
11	Sở VH-TT	1	1	Thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật trong công tác TCD-GQKNTC và PCTN tại Bảo tàng tỉnh	Chi hỗ trợ điện thoại không đúng quy định	0	0	600.000	600.000	100%	0	

STT	Đơn vị	Số cuộc thanh tra	Số kết luận thanh tra, ngày tháng	Nội dung thanh tra	Hành vi sai phạm	Kết quả xử lý sau thanh tra						
						Xử lý cán bộ Hành chính		Số tiền Thanh tra kiến nghị xử lý			Xử lý khác	
						Tổ chức	Cá nhân	Phải thu	Đã thu	Tỷ lệ (%)	Kiến nghị về kinh tế	Thực hiện
12	Sở Y tế	0	0			0	0	0	0		0	
13	Sở Ngoại vụ	0	0			0	0	0	0		0	
14	Sở GTVT	0	0			0	0	0	0		0	
15	Sở LĐTBXH	2	2	Thanh tra hành chính và thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về TCD, KN, TC PCTN	Chỉ sai chế độ, định mức đi học đại học y tế công cộng, thanh toán kinh phí hoạt động vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 13 Luật Kế toán.	0	0	1.433.492.200	1.433.492.200	100%	0	
16	Sở Công thương	1	1	Thanh tra chấp hành quy định pháp luật về quản lý tài chính tại Trung tâm Khuyến công & Xúc tiến thương mại	Không	0	0	0	0		0	
17	Sở Xây dựng	3	3			7	0	380.019.000	347.519.000	91,40%	0	
18	Thanh tra tỉnh	10	10	-Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng các công trình giáo dục trên địa bàn thành phố Nha Trang giai đoạn 2018 - 2020 do Phòng Giáo dục và Đào tạo và Ban Quản lý dự án các công trình xây dựng thành phố Nha Trang làm chủ đầu tư	- Sai phạm trong công tác quản lý đầu tư - xây dựng, trong thẩm tra phê duyệt quyết toán, thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật.	1	6	14.683.110.379	4.847.125.779	33,01%	1.317.078.600	100%
				- Thanh tra việc quản lý đầu tư và xây dựng các dự án do Sở Giao thông Vận tải làm chủ đầu tư giai đoạn 2018 - 2020	- Sai phạm trong việc quản lý, sử dụng vật tư, hóa chất phục vụ công tác phòng chống dịch năm 2021.							
				-Thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và PCTN đối với Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố								
				-Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong đầu tư xây dựng các công trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Khánh Sơn giai đoạn 2019 - 2021								
				- Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý đầu tư và xây dựng đối với các công trình thuộc Chương trình phát triển đô thị tỉnh Khánh Hòa trên địa bàn huyện Cam Lâm giai đoạn 2018 - 2021								
				- Thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, Kit xét nghiệm, vaccine, thuốc phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa								
- Kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra số 01/KL-TTT ngày 20/3/2018 của Thanh tra tỉnh về thanh tra công tác quản lý sử dụng quỹ đất do UBND xã Vạn Thọ, huyện Vạn Ninh quản lý												
- Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng các công trình giáo dục giai đoạn 2018 - 2021 trên địa bàn thành phố Cam Ranh												
- Thanh tra việc đầu tư xây dựng các công trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại huyện Vạn Ninh giai đoạn 2019 - 2021												
- Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định pháp luật về thanh tra đối với Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, TP trên địa bàn tỉnh												
19	Nha Trang	3	3	-Thanh tra công tác quản lý thu - chi ngân sách năm 2021 tại UBND phường Phước Tiến	- Chứng từ chi chưa đảm bảo nguyên tắc tài chính kế toán.	11	5	20.637.108	20.637.108	100%	439.980.600	100%
				- Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng các công trình do UBND phường làm chủ đầu tư và công tác chi chế độ phụ cấp cho các lực lượng tham gia phòng chống dịch Covid-19 năm 2021 tại UBND phường Vạn Thạnh	- Thiếu sót trong việc quyết toán công trình dẫn đến quyết toán thừa; Chi phụ cấp cho những người không có tên trong quyết định thành lập các tổ tham gia phòng chống dịch; Chi trùng ngày công, chi tăng ngày công so với sổ công thực tế chấm.							
				- Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng các công trình do UBND phường làm chủ đầu tư và công tác chi chế độ phụ cấp cho các lực lượng tham gia phòng chống dịch Covid-19 năm 2021 tại UBND phường Vĩnh Hải	- Thiếu sót trong việc quyết toán công trình dẫn đến quyết toán thừa; Chi trùng ngày công.							
20	Diên Khánh	2	2	-Thanh tra tình hình quản lý thu, chi ngân sách, quản lý sử dụng đất đai và đầu tư XD CB tại UBND xã Diên Đồng	Sai phạm trong lĩnh vực Ngân sách; sai phạm trong lĩnh vực đầu tư XD CB; sai phạm trong lĩnh vực quản lý đất đai.	2	11	1.032.271.300	453.138.300	43,90%	26.745.600	100%
				- Thanh tra tình hình quản lý thu, chi ngân sách, quản lý sử dụng đất đai và đầu tư XD CB tại UBND xã Diên Thọ								

STT	Đơn vị	Số cuộc thanh tra	Số kết luận thanh tra, ngày tháng	Nội dung thanh tra	Hành vi sai phạm	Kết quả xử lý sau thanh tra						
						Xử lý cán bộ		Số tiền Thanh tra kiến nghị xử lý			Xử lý khác	
						Hành chính		Phải thu	Đã thu	Tỷ lệ (%)	Kiến nghị về kinh tế	Thực hiện
						Tổ chức	Cá nhân					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
21	Khánh Vĩnh	2	2	Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng, việc thi công công trình Tuyến C9.	- Có nhiều khuyết điểm và sai phạm trong việc thi công công trình Tuyến C9.	3	9	50.521.000	50.521.000	100%		
				- Thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và đầu tư xây dựng cơ bản tại UBND xã Khánh Nam	- Chỉ phụ cấp kiêm nhiệm chưa đúng chế độ theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP.							
22	Khánh Sơn	1	1	Công tác đầu tư và quản lý trong lĩnh vực xây dựng cơ bản tại UBND xã Thánh Sơn trong 2 năm (2020-2021)	Quyết toán khối lượng dư	0	2	6.150.000	6.150.000	100%		
23	Van Ninh	5	5	- Thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTCN và PCTN đối với UBND xã Vạn Khánh và UBND xã Vạn Thọ.	- Sai phạm trong thanh toán thừa khối lượng.	1	1	84.000.000	84.000.000	100%	12.000.000	100%
				- Thanh tra về điều kiện, tiêu chuẩn và thực hiện thủ tục bổ nhiệm lại đối với bà Hàn Ái Hằng.	- Vận động cán bộ - giáo viên - nhân viên trong nhà trường để trả lương cho giáo viên hợp đồng.							
				- Thanh tra công tác lập, thẩm định phê duyệt và nghiệm thu thanh quyết toán khối lượng các công trình xây dựng cơ bản do UBND xã Vạn Thắng và UBND xã Đại Lãnh làm chủ đầu tư.								
				- Thanh tra việc cấp GCNQSDĐ đối với thửa 136, 148, 149 tờ bản đồ lâm nghiệp số 01 xã Đại Lãnh.								
				- Thanh tra việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất và tách thửa đất tọa lạc tại Tờ dân phố số 1, thị trấn Vạn Giã của hộ ông Trương Minh Bình, trú tại Tờ dân phố số 01, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh								
24	Ninh Hòa	5	5	- Thanh tra theo đơn kiến nghị một số nội dung trong công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại UBND phường Ninh Hải tại khu vực núi Bức Trong thuộc Tờ dân phố 6, Bình Tây, phường Ninh Hải	- Vi phạm trong lĩnh vực đất đai, trong việc chứng thực hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất	3	19	269.670.000	269.670.000	100%		
				- Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (lần đầu) năm 2020-2021 trên địa bàn xã Ninh Hưng	- Vi phạm trong công tác xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.							
				- Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong công tác cấp GCNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (lần đầu) đối với thửa đất số 152, tờ bản đồ số 2, bản đồ địa chính xã Ninh Lộc, cấp cho ông Lê Văn Trí và bà Phan Thị Mộng Thu	- Vi phạm trong công tác xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Qua thanh tra thu hồi 7 giấy chứng nhận QSD đất đã cấp trái pháp luật.							
				- Thanh tra việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND 27 xã, phường.	- Vi phạm trong công tác cấp giấy chứng nhận QSD cho ông Lê Văn Trí và bà Phan Thị Mộng Thu. Qua thanh tra thu hồi GCN đã cấp trái pháp luật							
				- Thanh tra việc áp dụng các chế độ chi cho các đối tượng tham gia phòng, chống dịch theo Nghị quyết 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ tại UBND các xã, phường	- Còn sai sót trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.							
					- Sai sót công việc áp dụng chế độ chi cho các đối tượng tham gia phòng, chống dịch							
25	Cam Ranh	1	1	Thanh tra việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19 trong năm 2021 theo Nghị quyết 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ đối với UBND các xã, phường: Cam Thánh Nam, Cam Thịnh Đông, Ba Ngòi, Cam Phú	Các đơn vị không ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho các lực lượng tham gia chống dịch Covid-19. Chi chế độ cho những thành viên không có tên trong Quyết định thành lập hoặc kiến toán Ban Chỉ đạo, các Tổ tham gia chống dịch; chi trùng ngày công giữa các Tổ covid cộng đồng, Tổ lấy mẫu, Tổ phản ứng nhanh, Ban Chỉ đạo, cho thừa ngày công cho các thành viên tham gia chống dịch			89.030.000	89.030.000	100%		

BẢNG SO SÁNH MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM NĂM 2023 SO VỚI NĂM 2022*Đvt: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Chênh lệch số tiết kiệm
1	Tổng hợp kinh phí tiết kiệm chi hành chính	85.962	102.676	16.714
2	Giảm dự toán chi NSNN của các cơ quan, đơn vị qua công tác kiểm tra, rà soát quyết toán năm trước	5.487	11.243	5.756
3	Giảm dự toán chi NSNN của các cơ quan, đơn vị do giảm biên chế và giảm tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên	101.782	112.252	10.470
4	Tổng hợp kinh phí giám qua công tác thẩm định, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	1.216	966	-250
5	Tổng hợp kinh phí tiết kiệm trong quản lý, sử dụng vốn tại doanh nghiệp có vốn nhà nước	14.045	15.773	1.728
6	Các sai phạm về tài chính gây thiệt hại ngân sách nhà nước	18.315	17.143	-1.172